

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂN THỚI HIỆP  
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ NGUYỄN HIỀN

**DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2025 - 2026 (Dự kiến - Còn có thể thay đổi)**  
**GVCN: Vũ Thị Hòa**

STT	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp mới	Lớp cũ	KQHT	KQRL
1	Tạ Minh Phúc An	Nữ	18/01/2011	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
2	Võ Ngọc Quỳnh Anh	Nữ	08/01/2011	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
3	Phùng Nguyễn Trâm Anh	Nữ	03/08/2011	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
4	Lê Trần Việt Anh	Nam	17/05/2011	Kinh	9/1	8/1	Khá	Tốt
5	Hoàng Ngọc Lan Chi	Nữ	30/04/2011	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
6	Đỗ Thùy Dương	Nữ	01/07/2011	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
7	Vũ Trần Tiến Dương	Nam	17/02/2011	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
8	Phan Vũ Minh Đan	Nữ	06/07/2011	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
9	Phạm Nguyên Đức	Nam	08/11/2011	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
10	Lê Phạm Minh Đức	Nam	01/07/2011	Kinh	9/1	8/1	Đạt	Tốt
11	Nguyễn Thảo Giang	Nữ	17/05/2011	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
12	Nguyễn Thùy Thu Giang	Nữ	17/11/2011	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
13	Phạm Nguyễn Bảo Hà	Nữ	17/03/2011	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
14	Nguyễn Hoàng Nhật Hạ	Nữ	17/06/2011	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
15	Nguyễn Minh Hiếu	Nam	12/02/2011	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
16	Nguyễn Hoàng Gia Huy	Nam	12/09/2011	Kinh	9/1	8/1	Khá	Tốt
17	Nguyễn Phúc Đăng Khoa	Nam	17/10/2011	Kinh	9/1	8/1	Đạt	Tốt
18	Huỳnh Trần Anh Khôi	Nam	23/12/2011	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
19	Trần Kim	Nam	01/01/2011	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
20	Trần Tuấn Minh	Nam	25/08/2011	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
21	Hồ Bảo Ngân	Nữ	06/10/2011	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
22	Trần Minh Kim Ngân	Nữ	15/11/2011	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
23	Nguyễn Thanh Ngân	Nữ	07/01/2011	Kinh	9/1	8/1	Khá	Tốt
24	Nguyễn Thùy Ngân	Nữ	18/07/2011	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
25	Nguyễn Đức Nghĩa	Nam	19/07/2011	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
26	Nguyễn Như Triều Ngọc	Nữ	16/04/2011	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
27	Dư Trương Lan Ngọc	Nữ	29/08/2011	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
28	Ngô Phan Thiện Nhân	Nam	01/10/2011	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
29	Trần Ngọc Nhi	Nữ	06/08/2011	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
30	Lê Uyên Nhi	Nữ	10/09/2011	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
31	Nguyễn Như Hạnh Nhung	Nữ	29/05/2011	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
32	Võ Phương Như	Nữ	15/12/2011	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
33	Phạm Hải Phong	Nam	20/11/2011	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
34	Đàm Mai Phương	Nữ	18/12/2011	Hoa	9/1	8/1	Tốt	Tốt
35	Nguyễn Nhã Minh Phương	Nữ	10/05/2011	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
36	Trương Nhật Quang	Nam	24/10/2011	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
37	Trang Nguyễn Minh Thiên	Nam	12/12/2011	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
38	Phạm Nguyễn Nhật Thiên	Nam	20/06/2011	Kinh	9/1	8/1	Đạt	Tốt
39	Huỳnh Phương Thùy	Nữ	25/06/2011	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
40	Lý Ngọc Thủy Tiên	Nữ	21/09/2011	Cho-ro	9/1	8/1	Tốt	Tốt
41	Nguyễn Minh Tuấn	Nam	17/07/2011	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
42	Trần Ngọc Minh Tuệ	Nam	19/03/2011	Kinh	9/1	8/1	Khá	Tốt
43	Nguyễn Thanh Tùng	Nam	30/08/2011	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
44	Đặng Nguyễn Khánh Vân	Nữ	10/09/2011	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
45	Nguyễn Ngọc Nhã Vy	Nữ	06/12/2011	Kinh	9/1	8/1	Tốt	Tốt
46	Trần Như Ý	Nữ	03/12/2011	Kinh	9/1	8/1	Khá	Tốt

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂN THỚI HIỆP  
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ NGUYỄN HIỀN

**DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2025 - 2026 (Dự kiến - Còn có thể thay đổi)**  
**GVCN: Trương Nguyễn Hoàng Anh**

STT	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp mới	Lớp cũ	KQHT	KQRL
1	Nguyễn Ngọc Kim Anh	Nữ	12/12/2011	Kinh	9/2	8/20	Khá	Tốt
2	Phan Tú Anh	Nữ	16/01/2011	Kinh	9/2	8/10	Khá	Tốt
3	Nguyễn Gia Bảo	Nam	25/11/2011	Kinh	9/2	8/5	Khá	Tốt
4	Vũ Trần Gia Bảo	Nam	26/01/2011	Kinh	9/2	8/3	Đạt	Tốt
5	Trần Quang Bắc	Nam	13/07/2011	Kinh	9/2	8/13	Tốt	Tốt
6	Võ Thành Danh	Nam	13/01/2011	Kinh	9/2	8/8	Tốt	Tốt
7	Mai Thị Thùy Dương	Nữ	09/04/2011	Kinh	9/2	8/16	Đạt	Tốt
8	Phạm Nguyễn Hà Giang	Nữ	16/03/2011	Kinh	9/2	8/13	Tốt	Tốt
9	Cao Trung Hiếu	Nam	16/04/2011	Kinh	9/2	8/8	Đạt	Tốt
10	Lý Công Huy	Nam	02/08/2010	Kinh	9/2	8/16	Đạt	Tốt
11	Dương Gia Huy	Nam	01/02/2011	Kinh	9/2	8/6	Khá	Tốt
12	Trần Duy Hưng	Nam	01/01/2011	Kinh	9/2	8/12	Khá	Tốt
13	Trần Dương Quỳnh Hương	Nữ	18/11/2011	Kinh	9/2	8/5	Đạt	Tốt
14	Nguyễn Hoàng Khang	Nam	03/01/2011	Kinh	9/2	8/4	Đạt	Tốt
15	Phạm Phú Khang	Nam	30/09/2011	Kinh	9/2	8/7	Khá	Tốt
16	Huỳnh Thanh Lâm	Nam	06/05/2011	Kinh	9/2	8/14	Khá	Tốt
17	Nguyễn Thị Nhã Lâm	Nữ	25/04/2011	Kinh	9/2	8/17	Khá	Tốt
18	Đào Tùng Lâm	Nam	18/01/2011	Kinh	9/2	8/2	Khá	Tốt
19	Nguyễn Thị Hồng Loan	Nữ	09/06/2011	Kinh	9/2	8/16	Khá	Tốt
20	Nguyễn Phan Khánh Ly	Nữ	18/10/2011	Kinh	9/2	8/11	Khá	Tốt
21	Bùi Ngọc Diễm My	Nữ	31/07/2011	Kinh	9/2	8/5	Tốt	Tốt
22	Nguyễn Ngọc Trà My	Nữ	02/05/2011	Kinh	9/2	8/12	Đạt	Khá
23	Lê Đức An Nam	Nam	12/08/2011	Kinh	9/2	8/13	Khá	Tốt
24	Đỗ Hải Nam	Nam	25/09/2011	Kinh	9/2	8/10	Khá	Tốt
25	Nguyễn Ngọc Quỳnh Nga	Nữ	07/05/2011	Kinh	9/2	8/4	Đạt	Tốt
26	Bùi Hồng Ngọc	Nữ	19/06/2011	Kinh	9/2	8/3	Tốt	Tốt
27	Trần Khánh Ngọc	Nữ	15/12/2011	Kinh	9/2	8/7	Đạt	Tốt
28	Châu Lâm Khánh Ngọc	Nữ	17/06/2011	Kinh	9/2	8/4	Đạt	Tốt
29	Phan Như Ngọc	Nữ	01/10/2011	Kinh	9/2	8/13	Khá	Tốt
30	Nguyễn Thị Thanh Nguyên	Nữ	30/01/2011	Kinh	9/2	8/16	Tốt	Tốt
31	Võ Ngọc Quỳnh Như	Nữ	09/02/2011	Kinh	9/2	8/18	Đạt	Tốt
32	Lâm Tâm Như	Nữ	09/09/2011	Kinh	9/2	8/8	Tốt	Tốt
33	Trần Quan Phong	Nam	22/04/2011	Kinh	9/2	8/9	Khá	Tốt
34	Nguyễn Đại Phúc	Nam	12/04/2011	Kinh	9/2	8/17	Tốt	Tốt
35	Nguyễn Hoàng Phúc	Nam	11/02/2011	Kinh	9/2	8/11	Đạt	Tốt
36	Đỗ Xuân Phúc	Nam	24/11/2011	Kinh	9/2	8/3	Tốt	Tốt
37	Đào Nguyễn Nhật Tân	Nam	04/03/2011	Kinh	9/2	8/20	Đạt	Tốt
38	Đỗ Nam Thiện	Nam	14/08/2011	Kinh	9/2	8/15	Đạt	Tốt
39	Phan Ngọc Minh Thư	Nữ	11/10/2011	Kinh	9/2	8/20	Tốt	Tốt
40	Trần Đức Tiến	Nam	09/07/2011	Kinh	9/2	8/18	Tốt	Tốt
41	Vũ Minh Trí	Nam	29/09/2011	Kinh	9/2	8/18	Đạt	Tốt
42	Huỳnh Nhã Uyên	Nữ	12/04/2011	Kinh	9/2	8/8	Tốt	Tốt
43	Lê Thị Thảo Uyên	Nữ	20/10/2011	Kinh	9/2	8/14	Đạt	Tốt
44	Nguyễn Thành Vũ	Nam	25/03/2011	Kinh	9/2	8/17	Khá	Tốt
45	Phan Ngân Khánh Vy	Nữ	22/11/2011	Kinh	9/2	8/16	Tốt	Tốt
46	Nguyễn Tường Vy	Nữ	19/05/2011	Kinh	9/2	8/11	Tốt	Tốt

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂN THỚI HIỆP  
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ NGUYỄN HIỀN

**DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2025 - 2026 (Dự kiến - Còn có thể thay đổi)**

**GVCN: Trương Thị Thanh Huệ**

STT	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp mới	Lớp cũ	KQHT	KQRL
1	Trần Hoàng Phương Anh	Nữ	16/04/2011	Kinh	9/3	8/6	Khá	Tốt
2	Phạm Hoàng Quốc Anh	Nam	22/07/2011	Kinh	9/3	8/3	Tốt	Tốt
3	Trương Ngọc Ánh	Nữ	29/04/2011	Kinh	9/3	8/19	Tốt	Tốt
4	Nguyễn Hồng Thiên Ân	Nữ	08/03/2011	Kinh	9/3	8/15	Tốt	Tốt
5	Phạm Hoàng Bách	Nam	11/12/2011	Kinh	9/3	8/8	Khá	Tốt
6	Đỗ An Bình	Nam	14/10/2011	Kinh	9/3	8/13	Đạt	Tốt
7	Trần Thị Ánh Dịu	Nữ	13/03/2011	Kinh	9/3	8/13	Khá	Tốt
8	Phan Trần Khánh Duyên	Nữ	26/08/2011	Kinh	9/3	8/18	Đạt	Tốt
9	Nguyễn Tiến Đạt	Nam	08/07/2011	Kinh	9/3	8/16	Tốt	Tốt
10	Nguyễn Đức Giang	Nam	20/10/2011	Kinh	9/3	8/16	Đạt	Tốt
11	Lê Phúc Trà Giang	Nữ	09/08/2011	Kinh	9/3	8/7	Đạt	Tốt
12	Vũ Quốc Hiếu	Nam	10/05/2011	Kinh	9/3	8/7	Khá	Tốt
13	Lê Vũ Hoàn	Nam	11/12/2011	Kinh	9/3	8/12	Đạt	Tốt
14	Lê Thiên Hương	Nữ	28/06/2011	Kinh	9/3	8/20	Tốt	Tốt
15	Trịnh Anh Khoa	Nam	15/11/2011	Kinh	9/3	8/10	Đạt	Tốt
16	Hoàng Đình Khoa	Nam	18/02/2011	Kinh	9/3	8/14	Khá	Tốt
17	Phan Ngọc Linh	Nữ	09/01/2011	Kinh	9/3	8/9	Tốt	Tốt
18	Nguyễn Thị Kim Mai	Nữ	01/09/2011	Kinh	9/3	8/14	Đạt	Tốt
19	Hà My	Nữ	20/10/2011	Kinh	9/3	8/8	Khá	Tốt
20	An Bảo Nam	Nam	11/07/2011	Kinh	9/3	8/19	Đạt	Khá
21	Nguyễn Hải Nam	Nam	06/11/2011	Kinh	9/3	8/11	Đạt	Tốt
22	Nguyễn Thắng Nam	Nam	18/01/2011	Kinh	9/3	8/9	Khá	Tốt
23	Hồ Ngọc Kim Ngân	Nữ	15/08/2011	Kinh	9/3	8/6	Tốt	Tốt
24	Hồ Tú Như	Nữ	02/11/2011	Kinh	9/3	8/9	Đạt	Tốt
25	Phạm Hiếu Phong	Nam	01/08/2011	Kinh	9/3	8/6	Tốt	Tốt
26	Nguyễn Hồ Hoàng Phúc	Nam	31/10/2011	Kinh	9/3	8/15	Đạt	Tốt
27	Mai Bảo Quốc	Nam	11/09/2011	Kinh	9/3	8/18	Khá	Tốt
28	Vũ Tiến Tài	Nam	01/12/2011	Kinh	9/3	8/11	Tốt	Tốt
29	Võ Hoàng Thanh	Nam	05/04/2011	Kinh	9/3	8/2	Đạt	Tốt
30	Nguyễn Như Việt Thành	Nam	21/05/2010	Kinh	9/3	8/17	Đạt	Tốt
31	Lê Hồng Phương Thảo	Nữ	24/02/2011	Kinh	9/3	8/11	Tốt	Tốt
32	Võ Minh Thảo	Nữ	23/05/2011	Kinh	9/3	8/2	Khá	Tốt
33	Trần Ngọc Thanh Thảo	Nữ	24/01/2010	Kinh	9/3	8/15	Khá	Tốt
34	Thạch Nguyễn Hồng Thắm	Nữ	08/05/2011	Khơ-me	9/3	8/19	Khá	Tốt
35	Đỗ Cao Thắng	Nam	27/12/2011	Kinh	9/3	8/4	Khá	Tốt
36	Hoàng Thị Thanh Thủy	Nữ	02/05/2011	Kinh	9/3	8/16	Đạt	Tốt
37	Nguyễn Võ Song Toàn	Nam	14/03/2011	Kinh	9/3	8/11	Tốt	Tốt
38	Phạm Thị Thanh Trà	Nữ	04/10/2011	Kinh	9/3	8/7	Tốt	Tốt
39	Trần Thị Quỳnh Trang	Nữ	12/01/2011	Kinh	9/3	8/20	Khá	Tốt
40	Nguyễn Minh Triết	Nam	08/01/2011	Kinh	9/3	8/3	Đạt	Khá
41	Phạm Thị Thanh Trúc	Nữ	04/10/2011	Kinh	9/3	8/7	Khá	Tốt
42	Phùng Gia Tường	Nam	19/08/2011	Kinh	9/3	8/5	Đạt	Tốt
43	Nguyễn Thị Xuân Uyên	Nữ	24/06/2011	Kinh	9/3	8/11	Khá	Tốt
44	Lê Phạm Quốc Việt	Nam	20/08/2011	Kinh	9/3	8/20	Khá	Tốt
45	Phạm Quang Vinh	Nam	26/08/2011	Kinh	9/3	8/20	Tốt	Tốt
46	Nguyễn Hoàng Tường Vy	Nữ	06/03/2011	Kinh	9/3	8/4	Đạt	Tốt

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂN THỚI HIỆP  
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ NGUYỄN HIỀN

**DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2025 - 2026 (Dự kiến - Còn có thể thay đổi)**  
**GVCN: Bùi Thị Thương**

STT	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp mới	Lớp cũ	KQHT	KQRL
1	Trần Lê Thùy An	Nữ	28/03/2011	Kinh	9/4	8/2	Khá	Tốt
2	Lê Ngọc Bình An	Nam	07/08/2011	Kinh	9/4	8/17	Đạt	Tốt
3	Đình Mai Anh	Nữ	29/07/2011	Kinh	9/4	8/19	Đạt	Tốt
4	Nguyễn Phan Thục Anh	Nữ	03/02/2011	Kinh	9/4	8/2	Khá	Tốt
5	Đình Thanh Bảo Châu	Nữ	24/11/2011	Kinh	9/4	8/4	Tốt	Tốt
6	Vũ Nguyễn Hoàng Dương	Nam	04/08/2011	Kinh	9/4	8/9	Tốt	Tốt
7	Nguyễn Võ Thu Giang	Nữ	20/08/2011	Kinh	9/4	8/3	Khá	Tốt
8	Nguyễn Ngọc Khánh Hà	Nữ	29/11/2011	Kinh	9/4	8/15	Khá	Tốt
9	Lê Kim Hằng	Nữ	04/06/2011	Kinh	9/4	8/20	Khá	Tốt
10	Trần Gia Hân	Nữ	20/10/2011	Kinh	9/4	8/9	Khá	Tốt
11	Trần Thái Hòa	Nam	09/03/2011	Kinh	9/4	8/14	Đạt	Tốt
12	Vũ Đình Huy	Nam	07/07/2011	Kinh	9/4	8/18	Đạt	Tốt
13	Nguyễn Minh Kha	Nam	20/06/2011	Kinh	9/4	8/19	Tốt	Tốt
14	Lê Gia Khang	Nam	31/10/2011	Kinh	9/4	8/6	Đạt	Khá
15	Nguyễn Đoàn Anh Khoa	Nam	11/06/2011	Kinh	9/4	8/19	Đạt	Khá
16	Hoàng Huy Khôi	Nam	30/03/2011	Kinh	9/4	8/7	Khá	Tốt
17	Lê Minh Khôi	Nam	10/02/2011	Kinh	9/4	8/5	Khá	Tốt
18	Trần Thái Tùng Lâm	Nam	26/01/2011	Kinh	9/4	8/4	Đạt	Tốt
19	Hồ Trung Lâm	Nam	19/09/2010	Kinh	9/4	8/8	Đạt	Tốt
20	Huỳnh Mỹ Linh	Nữ	23/09/2011	Hoa	9/4	8/17	Tốt	Tốt
21	Trần Phương Linh	Nữ	06/01/2011	Kinh	9/4	8/16	Khá	Tốt
22	Trần Đình Long	Nam	24/12/2011	Kinh	9/4	8/4	Tốt	Tốt
23	Trần Quang Mạnh	Nam	11/12/2011	Kinh	9/4	8/2	Khá	Tốt
24	Nguyễn Bình Minh	Nam	01/06/2011	Kinh	9/4	8/14	Tốt	Tốt
25	Vương Hoàng Minh	Nam	10/07/2011	Kinh	9/4	8/10	Đạt	Khá
26	Trần Vũ Minh	Nam	03/07/2011	Kinh	9/4	8/19	Tốt	Tốt
27	Lê Văn Nhân	Nam	27/01/2011	Kinh	9/4	8/10	Đạt	Tốt
28	Nguyễn Lâm Bảo Nhi	Nữ	30/05/2011	Kinh	9/4	8/5	Khá	Tốt
29	Nguyễn Ngọc Bảo Như	Nữ	26/10/2011	Kinh	9/4	8/11	Đạt	Tốt
30	Trần Thanh Phong	Nam	04/02/2011	Kinh	9/4	8/14	Đạt	Tốt
31	Trần Lê Anh Phúc	Nam	25/02/2011	Kinh	9/4	8/7	Tốt	Tốt
32	Nguyễn Ngô Phúc	Nam	30/04/2011	Kinh	9/4	8/9	Khá	Tốt
33	Trương Thiên Phụng	Nam	06/03/2011	Kinh	9/4	8/12	Đạt	Khá
34	Đào Ngọc Bích Phượng	Nữ	30/03/2011	Kinh	9/4	8/17	Đạt	Tốt
35	Trần Vũ Quang	Nam	03/07/2011	Kinh	9/4	8/19	Tốt	Tốt
36	Võ Ngọc Nhã Quyên	Nữ	01/07/2011	Kinh	9/4	8/12	Tốt	Tốt
37	Nguyễn Ngọc Thanh Quỳnh	Nữ	23/08/2011	Kinh	9/4	8/9	Tốt	Tốt
38	Lê Nguyễn Tú Quỳnh	Nữ	11/08/2011	Kinh	9/4	8/12	Khá	Tốt
39	Nguyễn Thế Sơn	Nam	01/06/2011	Kinh	9/4	8/11	Đạt	Tốt
40	Đình Thị Ngọc Thi	Nữ	27/03/2011	Kinh	9/4	8/13	Tốt	Tốt
41	Nguyễn Phước Thịnh	Nam	24/09/2011	Kinh	9/4	8/20	Khá	Tốt
42	Võ Ngọc Anh Thư	Nữ	15/12/2011	Kinh	9/4	8/6	Khá	Tốt
43	Nguyễn Thu Trang	Nữ	02/02/2011	Kinh	9/4	8/2	Khá	Tốt
44	Nguyễn Minh Vũ	Nam	19/05/2011	Kinh	9/4	8/15	Khá	Tốt
45	Phạm Nguyễn Trường Xuân	Nữ	30/03/2011	Kinh	9/4	8/13	Đạt	Tốt
46	Viên Bảo Xuyên	Nữ	07/12/2011	Kinh	9/15	8/15	Tốt	Tốt

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂN THỚI HIỆP  
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ NGUYỄN HIỀN

**DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2025 - 2026 (Dự kiến - Còn có thể thay đổi)**  
**GVCN: Lê Đỗ Thục Uyên**

STT	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp mới	Lớp cũ	KQHT	KQRL
1	Nguyễn Quốc Bảo	Nam	26/10/2011	Kinh	9/5	8/13	Đạt	Tốt
2	Hồ Minh Thành Đạt	Nam	24/12/2010	Kinh	9/5	8/16	Đạt	Tốt
3	Nguyễn Phúc Bảo Hà	Nữ	27/08/2011	Kinh	9/5	8/8	Đạt	Khá
4	Phạm Chí Hải	Nam	22/03/2011	Kinh	9/5	8/12	Đạt	Khá
5	Đinh Tuyết Hạnh	Nữ	16/12/2011	Kinh	9/5	8/15	Tốt	Tốt
6	Ninh Đức Huy	Nam	27/09/2011	Kinh	9/5	8/11	Khá	Tốt
7	Nguyễn Hà Phương Huy	Nam	04/09/2011	Kinh	9/5	8/2	Tốt	Tốt
8	Trần Minh Khang	Nam	18/08/2011	Kinh	9/5	8/14	Đạt	Tốt
9	Hà Phúc Khang	Nam	10/10/2011	Kinh	9/5	8/11	Tốt	Tốt
10	Đồng Huy Khánh	Nam	05/11/2011	Kinh	9/5	8/10	Đạt	Tốt
11	Hồ Thiên Khánh	Nam	23/08/2011	Kinh	9/5	8/6	Tốt	Tốt
12	Lê Ngọc Thiên Kim	Nữ	14/07/2011	Kinh	9/5	8/11	Tốt	Tốt
13	Nguyễn Trần Bảo Linh	Nữ	12/10/2011	Kinh	9/5	8/14	Đạt	Tốt
14	Trần Đình Long	Nam	30/10/2011	Kinh	9/5	8/7	Đạt	Khá
15	Nguyễn Hoàng Tấn Lộc	Nam	05/04/2011	Kinh	9/5	8/19	Khá	Tốt
16	Lê Hữu Lộc	Nam	25/09/2011	Kinh	9/5	8/9	Khá	Tốt
17	Nguyễn Khánh Ly	Nữ	30/11/2011	Kinh	9/5	8/9	Khá	Tốt
18	Doãn Ái My	Nữ	26/02/2011	Kinh	9/5	8/2	Đạt	Tốt
19	Trần Hà My	Nữ	12/09/2011	Kinh	9/5	8/19	Khá	Tốt
20	Nguyễn Nhật Nam	Nam	13/04/2011	Kinh	9/5	8/15	Đạt	Tốt
21	Nguyễn Nguyên Ngan	Nam	19/11/2011	Kinh	9/5	8/11	Đạt	Tốt
22	Huỳnh Thảo Nghi	Nữ	01/07/2011	Kinh	9/5	8/9	Khá	Tốt
23	Bùi Lê Ái Nhi	Nữ	05/05/2011	Kinh	9/5	8/8	Tốt	Tốt
24	Nguyễn Ngọc An Nhiên	Nữ	14/02/2011	Kinh	9/5	8/15	Khá	Tốt
25	Nguyễn Thanh Như	Nữ	05/10/2011	Kinh	9/5	8/16	Khá	Tốt
26	Nguyễn Thị Tuyết Như	Nữ	19/11/2011	Kinh	9/5	8/20	Đạt	Tốt
27	Phạm Hoàng Phát	Nam	27/03/2011	Kinh	9/5	8/17	Khá	Tốt
28	Lưu Tuấn Phong	Nam	20/10/2011	Kinh	9/5	8/10	Tốt	Tốt
29	Lê Minh Quân	Nam	27/04/2011	Kinh	9/5	8/20	Tốt	Tốt
30	Phạm Ngọc Minh Quân	Nam	20/11/2011	Kinh	9/5	8/18	Khá	Tốt
31	Vũ Hương Quỳnh	Nữ	10/03/2011	Kinh	9/5	8/10	Khá	Tốt
32	Lê Minh Sang	Nam	30/10/2011	Kinh	9/5	8/6	Đạt	Khá
33	Vũ Nguyên Thanh	Nam	20/10/2011	Kinh	9/5	8/15	Tốt	Tốt
34	Lê Anh Thư	Nữ	26/09/2011	Kinh	9/5	8/19	Tốt	Tốt
35	Dương Nguyễn Quỳnh Thư	Nữ	18/02/2011	Kinh	9/5	8/14	Tốt	Tốt
36	Lê Thủy Tiên	Nữ	24/01/2011	Kinh	9/5	8/11	Khá	Tốt
37	Vũ Nhật Tiến	Nam	22/10/2010	Kinh	9/5	8/3	Đạt	Tốt
38	Nguyễn Minh Trí	Nam	25/06/2011	Kinh	9/5	8/5	Khá	Tốt
39	Lê Ngọc Thanh Trúc	Nữ	22/09/2011	Kinh	9/5	8/14	Tốt	Tốt
40	Hồ Minh Tú	Nữ	08/10/2011	Kinh	9/5	8/4	Khá	Tốt
41	Lê Anh Tùng	Nam	16/10/2011	Kinh	9/5	8/20	Đạt	Tốt
42	Nguyễn Lê Ngọc Vy	Nữ	27/10/2011	Kinh	9/5	8/6	Khá	Khá
43	Nguyễn Ngọc Hồng Vy	Nữ	13/06/2011	Kinh	9/5	8/12	Đạt	Khá
44	Hồ Trần Minh Vy	Nữ	30/05/2011	Kinh	9/5	8/18	Tốt	Tốt
45	Phan Trần Thanh Như Ý	Nữ	22/11/2011	Kinh	9/5	8/5	Đạt	Tốt
46	Nguyễn Ngọc Bảo Yên	Nữ	30/11/2011	Kinh	9/5	8/17	Đạt	Tốt

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂN THỚI HIỆP  
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ NGUYỄN HIỀN

**DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2025 - 2026 (Dự kiến - Còn có thể thay đổi)**  
**GVCN: Bùi Thị Hương**

STT	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp mới	Lớp cũ	KQHT	KQRL
1	Trần Quốc An	Nam	27/09/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/4	Tốt	Tốt
2	Đặng Quỳnh An	Nữ	03/06/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/12	Tốt	Tốt
3	Đậu Trần Hà An	Nữ	14/01/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/6	Tốt	Tốt
4	Nguyễn Lâm Lan Anh	Nữ	30/08/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/15	Khá	Tốt
5	Nguyễn Thị Phương Anh	Nữ	29/04/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/3	Khá	Tốt
6	Doãn Ngọc Ánh	Nữ	27/04/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/17	Tốt	Tốt
7	Nguyễn Quốc Bảo	Nam	24/12/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/5	Đạt	Tốt
8	Nguyễn Vũ Ngọc Bình	Nữ	30/07/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/20	Khá	Tốt
9	Trần Lê Minh Châu	Nữ	05/02/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/6	Đạt	Tốt
10	Nguyễn Minh Duy	Nam	25/06/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/8	Tốt	Tốt
11	Đào Nguyễn Thùy Dương	Nữ	16/12/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/10	Khá	Tốt
12	Hồng Khánh Đăng	Nam	15/06/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/3	Đạt	Khá
13	Vũ Thị Kiều Giang	Nữ	01/12/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/13	Tốt	Tốt
14	Lê Trường Giang	Nam	13/10/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/8	Tốt	Tốt
15	Phan Lê Tuấn Hào	Nam	27/01/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/13	Tốt	Tốt
16	Hoàng Gia Hân	Nữ	24/10/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/16	Khá	Tốt
17	Nguyễn Văn Hoàn	Nam	04/03/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/8	Đạt	Tốt
18	Nguyễn Huy Hoàng	Nam	30/08/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/18	Đạt	Tốt
19	Nguyễn Bảo Gia Huy	Nam	15/06/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/19	Khá	Tốt
20	Lý Gia Huy	Nam	29/06/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/16	Khá	Tốt
21	Nguyễn Gia Huy	Nam	15/11/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/6	Đạt	Tốt
22	Phùng Quang Huy	Nam	19/10/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/19	Tốt	Tốt
23	Nguyễn Đình Kha	Nam	31/10/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/12	Khá	Tốt
24	Phan Tấn Duy Khiêm	Nam	03/10/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/7	Đạt	Khá
25	Hoàng Đăng Khoa	Nam	31/03/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/4	Đạt	Tốt
26	Nguyễn Đăng Khoa	Nam	11/03/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/18	Tốt	Tốt
27	Nguyễn Cao Kỳ	Nam	11/06/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/15	Tốt	Tốt
28	Phạm Trần Gia Long	Nam	19/04/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/14	Đạt	Tốt
29	Nguyễn Lê Trà My	Nữ	25/09/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/17	Đạt	Tốt
30	Nguyễn Hoài Nam	Nam	11/02/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/10	Đạt	Khá
31	Nguyễn Ngọc Kim Ngân	Nữ	05/05/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/12	Đạt	Tốt
32	Trần Đỗ Phương Nghi	Nữ	09/10/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/11	Đạt	Tốt
33	Lương Khánh Ngọc	Nữ	11/02/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/6	Khá	Tốt
34	Lê Thị Bích Ngọc	Nữ	13/06/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/6	Khá	Tốt
35	Nguyễn Phạm Quỳnh Như	Nữ	25/07/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/3	Tốt	Tốt
36	Phan Thị Kiều Oanh	Nữ	13/04/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/13	Khá	Tốt
37	Bùi Quang Minh Phú	Nam	12/03/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/9	Khá	Tốt
38	Nguyễn Minh Phúc	Nam	28/10/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/11	Khá	Tốt
39	Phan Tiến Thành	Nam	04/03/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/20	Đạt	Khá
40	Lê Đức Thiện	Nam	10/03/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/15	Đạt	Tốt
41	Trần Tổng Mạnh Tiến	Nam	06/05/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/13	Khá	Tốt
42	Trần Bảo Trang	Nữ	08/03/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/18	Đạt	Tốt
43	Huỳnh Thị Thiên Trang	Nữ	01/01/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/10	Khá	Tốt
44	Nguyễn Hoàng Thanh Trúc	Nữ	25/10/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/8	Khá	Tốt
45	Đặng Thanh Trúc	Nữ	21/09/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/8	Tốt	Tốt
46	Nguyễn Thị Thúy Vân	Nữ	26/05/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/13	Khá	Tốt
47	Trịnh Lê Vy	Nữ	06/11/2011	Kinh	<b>9/6</b>	8/20	Tốt	Tốt

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂN THỚI HIỆP  
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ NGUYỄN HIỀN

**DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2025 - 2026 (Dự kiến - Còn có thể thay đổi)**  
**GVCN: Nguyễn Thị Kim Xuyên**

STT	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp mới	Lớp cũ	KQHT	KQRL
1	Đỗ Ngọc Bảo An	Nữ	11/08/2011	Kinh	9/7	8/8	Tốt	Tốt
2	Lê Trọng Gia Bảo	Nam	31/12/2011	Kinh	9/7	8/13	Đạt	Tốt
3	Trương Thị Ngọc Diệp	Nữ	17/02/2011	Kinh	9/7	8/2	Khá	Tốt
4	Hoàng Đình Khánh Duy	Nam	11/01/2011	Kinh	9/7	8/16	Khá	Tốt
5	Nguyễn Đức Duy	Nam	05/04/2011	Kinh	9/7	8/17	Khá	Tốt
6	Nguyễn Thùy Duyên	Nữ	06/04/2011	Kinh	9/7	8/11	Tốt	Tốt
7	Võ Minh Đạt	Nam	18/11/2011	Kinh	9/7	8/12	Khá	Tốt
8	Từ Ngọc Hương Giang	Nữ	20/09/2011	Kinh	9/7	8/8	Khá	Tốt
9	Trương Thùy Giang	Nữ	19/12/2011	Kinh	9/7	8/14	Tốt	Tốt
10	Nguyễn Đăng Nhật Hải	Nam	21/04/2011	Kinh	9/7	8/11	Đạt	Tốt
11	Nguyễn Thanh Hằng	Nữ	07/01/2011	Kinh	9/7	8/19	Tốt	Tốt
12	Phạm Ngọc Thiên Hân	Nữ	16/06/2011	Kinh	9/7	8/10	Khá	Tốt
13	BÙI MINH HÙNG	Nam	22/05/2011	Kinh	9/7	8/10	Tốt	Tốt
14	Lê Nguyễn Hoàng Hưng	Nam	24/09/2011	Kinh	9/7	8/10	Tốt	Tốt
15	Nguyễn Trọng Hưng	Nam	31/12/2011	Kinh	9/7	8/6	Tốt	Tốt
16	Nguyễn Duy Khang	Nam	12/10/2011	Kinh	9/7	8/10	Khá	Tốt
17	Trần Đỗ Minh Khang	Nam	19/12/2011	Kinh	9/7	8/14	Đạt	Tốt
18	Nguyễn Lê Quốc Khánh	Nam	17/06/2011	Kinh	9/7	8/9	Đạt	Tốt
19	Tô Tuấn Kiệt	Nam	30/03/2011	Kinh	9/7	8/15	Khá	Tốt
20	Dương Nhã Lâm	Nữ	05/07/2011	Kinh	9/7	8/14	Khá	Tốt
21	Nguyễn Gia Lễ	Nam	05/06/2011	Kinh	9/7	8/7	Khá	Tốt
22	Khuất Hà Linh	Nữ	16/07/2011	Kinh	9/7	8/2	Khá	Tốt
23	Vũ Hoàng Long	Nam	29/06/2011	Kinh	9/7	8/19	Khá	Tốt
24	Phạm Đình Ánh Minh	Nữ	30/04/2011	Kinh	9/7	8/19	Đạt	Tốt
25	Mai Trịnh Kiều My	Nữ	12/05/2011	Kinh	9/7	8/18	Tốt	Tốt
26	Vũ Hoàng Nam	Nam	24/06/2011	Kinh	9/7	8/4	Khá	Tốt
27	Nguyễn Vũ Thu Ngân	Nữ	19/01/2011	Kinh	9/7	8/9	Khá	Tốt
28	Trần Bảo Ngọc	Nữ	10/01/2011	Kinh	9/7	8/14	Tốt	Tốt
29	Trương Thị Yến Nhi	Nữ	18/09/2011	Kinh	9/7	8/20	Khá	Tốt
30	Phạm Trần Yến Nhi	Nữ	28/09/2011	Kinh	9/7	8/3	Khá	Tốt
31	TIÊU TUYẾT NHI	Nữ	27/12/2011	Hoa	9/7	8/15	Đạt	Tốt
32	Vũ Thị Tuyết Nhung	Nữ	22/06/2011	Kinh	9/7	8/16	Đạt	Tốt
33	Phạm Doãn Hồng Phát	Nam	19/11/2011	Kinh	9/7	8/2	Đạt	Tốt
34	Hồ Gia Phú	Nam	16/03/2011	Kinh	9/7	8/19	Tốt	Tốt
35	Nguyễn Phan Hữu Phúc	Nam	26/12/2011	Kinh	9/7	8/15	Tốt	Tốt
36	Phùng Thiên Quang	Nam	14/07/2011	Kinh	9/7	8/18	Khá	Tốt
37	Nguyễn Lê Quỳnh	Nữ	29/04/2011	Kinh	9/7	8/10	Đạt	Tốt
38	Nguyễn Gia Tiến	Nam	24/08/2011	Kinh	9/7	8/3	Đạt	Khá
39	Nguyễn Trung Tính	Nam	06/12/2011	Kinh	9/7	8/6	Đạt	Tốt
40	Nguyễn Hoàng Bích Trâm	Nữ	22/11/2010	Kinh	9/7	8/6	Đạt	Khá
41	Phạm Thị Ngọc Trân	Nữ	06/05/2011	Kinh	9/7	8/4	Khá	Tốt
42	Ngô Đức Trí	Nam	30/12/2011	Kinh	9/7	8/20	Khá	Khá
43	Lê Minh Trí	Nam	18/12/2011	Kinh	9/7	8/5	Đạt	Tốt
44	Huỳnh Quang Trí	Nam	22/04/2011	Kinh	9/7	8/2	Tốt	Tốt
45	Trịnh Cẩm Tú	Nữ	13/11/2011	Kinh	9/7	8/6	Khá	Tốt
46	Lê Huỳnh Kiều Vy	Nữ	23/06/2011	Kinh	9/7	8/12	Đạt	Tốt
47	Nguyễn Huỳnh Bảo Yến	Nữ	31/10/2011	Kinh	9/7	8/17	Đạt	Tốt

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂN THỚI HIỆP  
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ NGUYỄN HIỀN

**DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2025 - 2026 (Dự kiến - Còn có thể thay đổi)**  
**GVCN: Phan Trần Ngọc Thắm**

STT	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp mới	Lớp cũ	KQHT	KQRL
1	Lê Hà Anh	Nữ	17/07/2011	Kinh	9/8	8/3	Đạt	Tốt
2	Nguyễn Ngọc Diệp Anh	Nữ	06/06/2011	Kinh	9/8	8/5	Đạt	Tốt
3	Đỗ Ngọc Thiên Anh	Nữ	22/07/2011	Kinh	9/8	8/17	Khá	Tốt
4	Tạ Phạm Hoàng Anh	Nam	08/01/2011	Kinh	9/8	8/3	Khá	Tốt
5	Nguyễn Vũ Hà Anh	Nữ	16/04/2011	Kinh	9/8	8/3	Đạt	Khá
6	Phạm Gia Bảo	Nam	24/01/2011	Kinh	9/8	8/8	Đạt	Tốt
7	Nguyễn Ngọc Khánh Băng	Nữ	26/11/2010	Kinh	9/8	8/4	Khá	Tốt
8	Ngô Yến Bình	Nữ	08/01/2011	Hoa	9/8	8/12	Đạt	Tốt
9	Nguyễn Hà Chi	Nữ	08/01/2011	Kinh	9/8	8/12	Tốt	Tốt
10	Nguyễn Minh Duy	Nam	05/05/2011	Kinh	9/8	8/7	Tốt	Tốt
11	Lương Ngọc Hồng Đào	Nữ	17/07/2011	Kinh	9/8	8/3	Tốt	Tốt
12	Huỳnh Bảo Đăng	Nam	10/05/2011	Kinh	9/8	8/13	Đạt	Khá
13	Lê Thanh Hà	Nữ	29/01/2011	Kinh	9/8	8/16	Tốt	Tốt
14	Ngô Huy Hào	Nam	05/02/2011	Kinh	9/8	8/6	Khá	Tốt
15	Nguyễn Trung Hiếu	Nam	10/08/2011	Kinh	9/8	8/16	Khá	Tốt
16	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	Nữ	20/03/2011	Kinh	9/8	8/6	Khá	Tốt
17	Nguyễn Hà Hùng	Nam	20/10/2011	Kinh	9/8	8/7	Đạt	Tốt
18	Ngô Quang Huy	Nam	20/08/2011	Kinh	9/8	8/12	Khá	Tốt
19	Phạm Vũ Ngọc Huyền	Nữ	04/05/2011	Kinh	9/8	8/7	Đạt	Tốt
20	Hoàng Gia Hưng	Nam	03/03/2011	Kinh	9/8	8/16	Tốt	Tốt
21	Nguyễn Minh Khang	Nam	30/12/2011	Kinh	9/8	8/12	Tốt	Tốt
22	Trần Trọng Khang	Nam	28/02/2011	Kinh	9/8	8/2	Đạt	Tốt
23	Nguyễn Anh Khoa	Nam	12/03/2011	Kinh	9/8	8/14	Đạt	Khá
24	Nguyễn Anh Khoa	Nam	10/04/2011	Kinh	9/8	8/6	Tốt	Tốt
25	Vũ Ngọc Hải Lâm	Nam	30/06/2011	Kinh	9/8	8/10	Khá	Tốt
26	Nguyễn Thị Thùy Linh	Nữ	06/08/2011	Kinh	9/8	8/13	Khá	Tốt
27	Trần Minh Ngọc	Nữ	02/10/2010	Kinh	9/8	8/16	Đạt	Khá
28	Trần Hải Nguyên	Nam	04/08/2011	Kinh	9/8	8/9	Đạt	Tốt
29	Lê Hồng Nguyệt	Nữ	16/07/2010	Kinh	9/8	8/14	Đạt	Khá
30	Lưu Ngọc Nhân	Nam	12/07/2011	Kinh	9/8	8/11	Khá	Tốt
31	Tạ Ngọc Như	Nữ	06/12/2011	Kinh	9/8	8/19	Tốt	Tốt
32	Vũ Minh Quang	Nam	04/05/2011	Kinh	9/8	8/2	Tốt	Tốt
33	Trần Lê Hoàng Sang	Nam	18/03/2011	Kinh	9/8	8/5	Đạt	Tốt
34	Nguyễn Nhật Sang	Nam	03/05/2011	Kinh	9/8	8/15	Khá	Tốt
35	Vũ Thành Tài	Nam	02/07/2011	Kinh	9/8	8/18	Đạt	Tốt
36	Vũ Đức Thành	Nam	11/05/2011	Kinh	9/8	8/17	Khá	Tốt
37	Vũ Lê Anh Thư	Nữ	12/12/2011	Kinh	9/8	8/9	Đạt	Tốt
38	Vũ Thị Anh Thư	Nữ	21/10/2011	Kinh	9/8	8/19	Khá	Tốt
39	Nguyễn Ngọc Yến Trang	Nữ	05/02/2011	Kinh	9/8	8/9	Tốt	Tốt
40	Lê Ngọc Bảo Trâm	Nữ	23/04/2011	Kinh	9/8	8/20	Tốt	Tốt
41	Đào Nữ Thiên Trân	Nữ	05/11/2011	Kinh	9/8	8/15	Tốt	Tốt
42	Hà Tấn Trình	Nam	26/06/2011	Hoa	9/8	8/6	Tốt	Tốt
43	Trịnh Thị Cẩm Tú	Nữ	21/06/2011	Kinh	9/8	8/6	Tốt	Tốt
44	Nguyễn Lê Mỹ Tuệ	Nữ	10/02/2011	Kinh	9/8	8/10	Khá	Tốt
45	Phạm Khánh Tuyền	Nữ	19/03/2011	Kinh	9/8	8/2	Đạt	Tốt
46	Đình Quang Vinh	Nam	16/03/2011	Mường	9/8	8/3	Đạt	Khá
47	Huỳnh Thanh Vinh	Nam	12/02/2011	Kinh	9/8	8/19	Đạt	Tốt
48	Lương Thảo Vy	Nữ	26/07/2011	Kinh	9/8	8/15	Đạt	Tốt

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂN THỚI HIỆP  
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ NGUYỄN HIỀN

**DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2025 - 2026 (Dự kiến - Còn có thể thay đổi)**  
**GVCN: Đặng Thị Nhân**

STT	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp mới	Lớp cũ	KQHT	KQRL
1	Nguyễn Lê Lan Anh	Nữ	11/02/2011	Kinh	9/9	8/11	Tốt	Tốt
2	Phạm Quỳnh Anh	Nữ	25/08/2011	Kinh	9/9	8/8	Khá	Tốt
3	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	Nữ	24/10/2011	Kinh	9/9	8/18	Tốt	Tốt
4	Phạm Việt Anh	Nam	18/02/2011	Kinh	9/9	8/13	Đạt	Khá
5	Nguyễn Gia Bảo	Nam	25/03/2011	Kinh	9/9	8/10	Tốt	Tốt
6	Lê Thiên Bảo	Nam	03/03/2011	Kinh	9/9	8/12	Khá	Tốt
7	Hồ Trần Gia Bảo	Nam	17/07/2010	Kinh	9/9	8/17	Đạt	Tốt
8	Phạm Mạnh Dũng	Nam	08/12/2009	Kinh	9/9	8/16	Khá	Tốt
9	Phạm Hoàng Đức Duy	Nam	03/11/2011	Kinh	9/9	8/12	Đạt	Tốt
10	Nguyễn Bá Khánh Dương	Nam	08/07/2011	Kinh	9/9	8/10	Khá	Tốt
11	Nghiêm Đoàn Minh Giang	Nam	16/07/2011	Kinh	9/9	8/15	Đạt	Khá
12	Nguyễn Thanh Hằng	Nữ	29/06/2011	Kinh	9/9	8/2	Khá	Tốt
13	Lê Nguyễn Ngọc Hân	Nữ	21/07/2011	Kinh	9/9	8/14	Khá	Tốt
14	Bạch Huy Hoàng	Nam	20/08/2011	Kinh	9/9	8/8	Tốt	Tốt
15	Nguyễn Ngọc Lan Hương	Nữ	16/06/2011	Kinh	9/9	8/5	Tốt	Tốt
16	Đỗ Minh Khang	Nam	29/07/2011	Kinh	9/9	8/14	Đạt	Tốt
17	Hồ Trung Kiên	Nam	20/10/2010	Kinh	9/9	8/6	Đạt	Tốt
18	Võ Đình Tuấn Kiệt	Nam	14/06/2011	Kinh	9/9	8/7	Khá	Tốt
19	Trương Hạ Lâm	Nữ	16/08/2011	Kinh	9/9	8/19	Khá	Tốt
20	Nguyễn Thùy Linh	Nữ	15/07/2011	Kinh	9/9	8/3	Khá	Tốt
21	Nguyễn Bảo Long	Nam	17/11/2011	Kinh	9/9	8/19	Khá	Tốt
22	Nguyễn Tấn Mẫn	Nam	29/07/2011	Kinh	9/9	8/19	Tốt	Tốt
23	Nguyễn Bảo Anh Minh	Nam	14/10/2011	Kinh	9/9	8/15	Tốt	Tốt
24	Trần Văn Minh	Nam	18/04/2011	Kinh	9/9	8/4	Đạt	Tốt
25	Nguyễn Lý Bảo Ngân	Nữ	01/11/2011	Kinh	9/9	8/9	Khá	Tốt
26	Trần Nguyễn Bảo Ngân	Nữ	26/01/2011	Kinh	9/9	8/14	Tốt	Tốt
27	Hồ Bảo Ngọc	Nữ	07/04/2011	Kinh	9/9	8/20	Đạt	Khá
28	Nguyễn Thảo Nguyên	Nữ	02/04/2011	Kinh	9/9	8/5	Tốt	Tốt
29	Nguyễn Phương Nhi	Nữ	27/01/2011	Kinh	9/9	8/15	Đạt	Tốt
30	Nguyễn Bùi Minh Phương	Nữ	24/01/2011	Kinh	9/9	8/10	Đạt	Tốt
31	Nguyễn Cảnh Quang	Nam	23/07/2011	Kinh	9/9	8/18	Khá	Tốt
32	Đặng Trung Tài	Nam	09/02/2011	Kinh	9/9	8/5	Tốt	Tốt
33	Nguyễn Hoàng Tân	Nam	27/02/2011	Kinh	9/9	8/20	Tốt	Tốt
34	Trịnh Nhật Thành	Nam	21/07/2011	Kinh	9/9	8/8	Đạt	Tốt
35	Hoàng Phúc Thịnh	Nam	16/09/2011	Kinh	9/9	8/10	Đạt	Tốt
36	Hồ Vũ Minh Thư	Nữ	28/07/2011	Kinh	9/9	8/11	Khá	Tốt
37	Lê Vũ Thủy Tiên	Nữ	01/11/2011	Kinh	9/9	8/15	Tốt	Tốt
38	Lê Anh Toàn	Nam	03/07/2010	Kinh	9/9	8/20	Đạt	Tốt
39	Huỳnh Bảo Ngọc Trang	Nữ	16/08/2011	Kinh	9/9	8/5	Khá	Tốt
40	Trần Ngọc Bảo Trâm	Nữ	11/10/2011	Kinh	9/9	8/4	Đạt	Tốt
41	Đặng Phạm Bảo Trân	Nữ	20/04/2011	Kinh	9/9	8/17	Đạt	Tốt
42	Đào Ngọc Phương Trinh	Nữ	08/01/2011	Kinh	9/9	8/6	Khá	Tốt
43	Đào Lê Tuấn Tú	Nam	06/03/2011	Kinh	9/9	8/17	Đạt	Khá
44	Nguyễn Như Uyên	Nữ	15/08/2011	Kinh	9/9	8/13	Tốt	Tốt
45	Hoàng Lê Vy	Nữ	20/11/2011	Kinh	9/9	8/13	Tốt	Tốt
46	Võ Thị Yên Vy	Nữ	15/04/2011	Kinh	9/9	8/18	Tốt	Tốt

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂN THỚI HIỆP  
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ NGUYỄN HIỀN

**DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2025 - 2026 (Dự kiến - Còn có thể thay đổi)**  
**GVCN: Trịnh Thị Hoa Lan**

STT	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp mới	Lớp cũ	KQHT	KQRL
1	Nguyễn Cao Kỳ Anh	Nam	22/08/2011	Kinh	<b>9/10</b>	8/13	Tốt	Tốt
2	Mai Hoàng Anh	Nữ	28/04/2011	Kinh	<b>9/10</b>	8/16	Đạt	Tốt
3	Nguyễn Huỳnh Bảo Anh	Nam	14/06/2011	Kinh	<b>9/10</b>	8/5	Đạt	Tốt
4	Lê Như Quỳnh Anh	Nữ	24/08/2011	Kinh	<b>9/10</b>	8/13	Tốt	Tốt
5	Hoàng Phương Anh	Nữ	23/07/2011	Kinh	<b>9/10</b>	8/14	Khá	Tốt
6	Nguyễn Thị Nguyệt Anh	Nữ	19/11/2011	Kinh	<b>9/10</b>	8/10	Khá	Tốt
7	Lê Thị Quỳnh Anh	Nữ	24/06/2011	Kinh	<b>9/10</b>	8/20	Khá	Tốt
8	Trần Lê Gia Bảo	Nam	09/07/2011	Kinh	<b>9/10</b>	8/3	Đạt	Tốt
9	Lê Thiên Bảo	Nam	25/11/2011	Kinh	<b>9/10</b>	8/13	Tốt	Tốt
10	Nguyễn Hữu Công	Nam	07/05/2011	Kinh	<b>9/10</b>	8/8	Tốt	Tốt
11	Nguyễn Thanh Diễm	Nữ	09/01/2011	Kinh	<b>9/10</b>	8/8	Tốt	Tốt
12	Lê Bùi Ngọc Diệp	Nữ	08/08/2011	Kinh	<b>9/10</b>	8/16	Tốt	Tốt
13	Trịnh Đức Hải	Nam	29/04/2011	Kinh	<b>9/10</b>	8/8	Khá	Tốt
14	Lê Minh Hải	Nam	07/05/2011	Kinh	<b>9/10</b>	8/6	Tốt	Tốt
15	Nguyễn Lê Sông Hồng	Nam	08/11/2011	Kinh	<b>9/10</b>	8/6	Đạt	Tốt
16	Lê Phan Quang Huy	Nam	18/06/2011	Kinh	<b>9/10</b>	8/16	Đạt	Tốt
17	Lâm Vĩnh Hưng	Nam	19/01/2011	Kinh	<b>9/10</b>	8/12	Khá	Tốt
18	Nguyễn Thị Hà Hương	Nữ	24/11/2011	Kinh	<b>9/10</b>	8/5	Khá	Tốt
19	Phạm Văn Khá	Nam	13/10/2011	Kinh	<b>9/10</b>	8/7	Đạt	Khá
20	Nguyễn Đức Tuấn Khang	Nam	13/04/2011	Kinh	<b>9/10</b>	8/4	Khá	Tốt
21	Nguyễn Đăng Anh Kiệt	Nam	18/12/2011	Kinh	<b>9/10</b>	8/18	Tốt	Tốt
22	Dương Mạnh Kiệt	Nam	03/07/2011	Kinh	<b>9/10</b>	8/14	Khá	Tốt
23	Lê Hoàng Khánh Linh	Nữ	28/12/2010	Kinh	<b>9/10</b>	8/4	Khá	Tốt
24	Nguyễn Phạm Phương Linh	Nữ	18/07/2010	Kinh	<b>9/10</b>	8/3	Khá	Tốt
25	Đỗ Hoàng Phi Long	Nam	19/08/2011	Kinh	<b>9/10</b>	8/2	Khá	Tốt
26	Nguyễn Thụy Thanh Mai	Nữ	08/06/2011	Kinh	<b>9/10</b>	8/12	Khá	Tốt
27	Võ Nguyễn Thúy My	Nữ	21/06/2011	Kinh	<b>9/10</b>	8/2	Khá	Tốt
28	Châu Yến My	Nữ	18/03/2011	Hoa	<b>9/10</b>	8/3	Tốt	Tốt
29	Hoàng Bảo Nam	Nam	04/12/2011	Kinh	<b>9/10</b>	8/2	Đạt	Tốt
30	Phan Bảo Nam	Nam	17/06/2011	Kinh	<b>9/10</b>	8/2	Khá	Tốt
31	Bùi Thị Kim Ngân	Nữ	03/03/2011	Kinh	<b>9/10</b>	8/6	Đạt	Tốt
32	Phạm Nữ Bích Ngọc	Nữ	16/11/2011	Kinh	<b>9/10</b>	8/7	Đạt	Tốt
33	Hoàng Thị Hồng Ngọc	Nữ	07/01/2011	Kinh	<b>9/10</b>	8/13	Khá	Tốt
34	Nguyễn Ngọc Thảo Như	Nữ	09/12/2011	Kinh	<b>9/10</b>	8/20	Tốt	Tốt
35	Phạm Hoàng Phong	Nam	20/02/2011	Kinh	<b>9/10</b>	8/9	Khá	Tốt
36	Phạm Nam Phong	Nam	14/09/2011	Kinh	<b>9/10</b>	8/11	Khá	Tốt
37	Nguyễn Trần Nguyên Phúc	Nam	20/12/2011	Kinh	<b>9/10</b>	8/20	Khá	Tốt
38	Nguyễn Nhân Tài	Nam	07/12/2011	Kinh	<b>9/10</b>	8/3	Khá	Tốt
39	Trần Ngọc Ái Thanh	Nữ	27/04/2011	Kinh	<b>9/10</b>	8/8	Đạt	Khá
40	Phạm Quang Thanh	Nam	10/03/2010	Kinh	<b>9/10</b>	8/15	Đạt	Khá
41	Trương Anh Thư	Nữ	03/06/2011	Kinh	<b>9/10</b>	8/2	Khá	Tốt
42	Nguyễn Thị Anh Thư	Nữ	12/10/2011	Kinh	<b>9/10</b>	8/14	Khá	Tốt
43	Trần Thùy Trúc	Nữ	04/11/2011	Kinh	<b>9/10</b>	8/11	Tốt	Tốt
44	Huỳnh Ngọc Lan Uyên	Nữ	23/08/2011	Kinh	<b>9/10</b>	8/16	Tốt	Tốt
45	Trần Nguyễn Thanh Vy	Nữ	17/09/2011	Kinh	<b>9/10</b>	8/2	Khá	Tốt
46	Vũ Ngọc Bảo Hân	Nữ	14/10/2011	Kinh	<b>9/10</b>	8	Tốt	Tốt

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂN THỚI HIỆP  
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ NGUYỄN HIỀN

**DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2025 - 2026 (Dự kiến - Còn có thể thay đổi)**  
**GVCN: Dư Thị Ngọc Phượng**

STT	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp mới	Lớp cũ	KQHT	KQRL
1	Đinh Ngọc Bình An	Nữ	15/09/2010	Kinh	9/11	8/8	Đạt	Tốt
2	Nguyễn Minh Thùy Anh	Nữ	14/10/2011	Kinh	9/11	8/4	Đạt	Tốt
3	Vũ Thị Lan Anh	Nữ	24/10/2011	Kinh	9/11	8/19	Khá	Tốt
4	Đào Tuấn Anh	Nam	14/04/2011	Kinh	9/11	8/5	Khá	Tốt
5	Huỳnh Tuấn Anh	Nam	05/01/2011	Kinh	9/11	8/17	Đạt	Tốt
6	Nguyễn Ngọc Thiên Ân	Nam	15/05/2011	Kinh	9/11	8/15	Tốt	Tốt
7	Trịnh Gia Bảo	Nam	24/07/2011	Kinh	9/11	8/5	Tốt	Tốt
8	Vũ Trịnh Phát Bảo	Nam	20/04/2011	Kinh	9/11	8/16	Đạt	Tốt
9	Trần Huỳnh Thư Cát	Nữ	15/11/2011	Kinh	9/11	8/5	Khá	Tốt
10	Nguyễn Minh Châu	Nữ	18/09/2011	Kinh	9/11	8/14	Tốt	Tốt
11	Nguyễn Hoàng Phương Dung	Nữ	16/03/2011	Kinh	9/11	8/5	Tốt	Tốt
12	Đinh Thị Hương Giang	Nữ	20/04/2011	Kinh	9/11	8/2	Khá	Tốt
13	Nguyễn Võ Gia Hân	Nữ	05/03/2011	Kinh	9/11	8/15	Đạt	Tốt
14	Văn Đức Huy	Nam	23/11/2011	Kinh	9/11	8/5	Tốt	Tốt
15	Trần Gia Hưng	Nam	13/12/2011	Kinh	9/11	8/14	Đạt	Tốt
16	Nguyễn Huy Khánh	Nam	14/11/2011	Kinh	9/11	8/6	Khá	Tốt
17	Du Toàn Khương	Nam	19/05/2011	Kinh	9/11	8/19	Đạt	Tốt
18	Hoàng Hà Linh	Nữ	30/05/2011	Kinh	9/11	8/20	Khá	Tốt
19	Nguyễn Thị Thùy Linh	Nữ	03/09/2011	Kinh	9/11	8/10	Đạt	Khá
20	Lê Gia Long	Nam	12/02/2011	Kinh	9/11	8/19	Tốt	Tốt
21	Nguyễn Thị Trúc Ly	Nữ	15/11/2010	Kinh	9/11	8/16	Đạt	Tốt
22	Nguyễn Hoàng Minh	Nam	26/05/2011	Kinh	9/11	8/4	Đạt	Tốt
23	Dương Võ Gia Minh	Nam	05/04/2011	Kinh	9/11	8/3	Khá	Tốt
24	Phạm Võ Hoài Nam	Nam	01/10/2011	Kinh	9/11	8/8	Đạt	Tốt
25	Hồ Bảo Ngọc	Nữ	24/02/2011	Kinh	9/11	8/13	Tốt	Tốt
26	Nguyễn Văn Nhân	Nam	16/01/2011	Kinh	9/11	8/2	Khá	Tốt
27	Lê Hoàng Phương Nhi	Nữ	02/03/2011	Kinh	9/11	8/5	Tốt	Tốt
28	Huỳnh Thị Bích Nhi	Nữ	16/07/2011	Kinh	9/11	8/10	Tốt	Tốt
29	Lê Khánh Như	Nữ	02/12/2011	Kinh	9/11	8/7	Tốt	Tốt
30	Nguyễn Tấn Phát	Nam	20/05/2010	Kinh	9/11	8/10	Đạt	Tốt
31	Châu Phạm Nhật Phú	Nam	30/10/2011	Kinh	9/11	8/18	Khá	Tốt
32	Trần Lập Quân	Nam	14/01/2011	Kinh	9/11	8/9	Tốt	Tốt
33	Nghiêm Thị Đức Tâm	Nữ	09/02/2011	Kinh	9/11	8/5	Khá	Tốt
34	Trần Lý Công Thành	Nam	02/04/2011	Kinh	9/11	8/11	Đạt	Tốt
35	Nguyễn Phương Thảo	Nữ	16/03/2011	Kinh	9/11	8/17	Đạt	Tốt
36	Phan Thị Hiếu Thảo	Nữ	03/12/2011	Kinh	9/11	8/11	Khá	Tốt
37	Trần Hải Thiên	Nam	02/01/2011	Kinh	9/11	8/9	Đạt	Tốt
38	Trần Bảo Thy	Nữ	25/03/2011	Kinh	9/11	8/18	Tốt	Tốt
39	Đinh Hạ Bảo Tiên	Nữ	27/07/2010	Kinh	9/11	8/5	Đạt	Tốt
40	Đoàn Duy Tiến	Nam	06/01/2011	Kinh	9/11	8/20	Khá	Tốt
41	Nguyễn Tấn Tiến	Nam	26/05/2011	Kinh	9/11	8/14	Đạt	Khá
42	Vũ Phạm Thùy Trang	Nữ	17/05/2011	Kinh	9/11	8/4	Tốt	Tốt
43	Trịnh Ngọc Tú	Nữ	31/12/2011	Kinh	9/11	8/17	Tốt	Tốt
44	Lê Hà Minh Tuấn	Nam	18/05/2011	Kinh	9/11	8/12	Khá	Tốt
45	Vũ Hoàng Nhã Uyên	Nữ	13/04/2011	Kinh	9/11	8/3	Đạt	Khá
46	Nguyễn Ngọc Như Ý	Nữ	13/01/2011	Kinh	9/11	8/5	Khá	Tốt

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂN THỚI HIỆP  
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ NGUYỄN HIỀN

**DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2025 - 2026 (Dự kiến - Còn có thể thay đổi)**  
**GVCN: Nguyễn Thị Ny Na**

STT	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp mới	Lớp cũ	KQHT	KQRL
1	Lương Ngọc Trâm Anh	Nữ	01/02/2011	Kinh	<b>9/12</b>	8/5	Khá	Tốt
2	Đỗ Gia Bảo	Nam	04/08/2011	Kinh	<b>9/12</b>	8/8	Khá	Tốt
3	Nguyễn Tiến Bình	Nam	18/09/2011	Kinh	<b>9/12</b>	8/13	Đạt	Tốt
4	Lê Thị Ngọc Duyên	Nữ	03/08/2011	Kinh	<b>9/12</b>	8/3	Tốt	Tốt
5	Trần Hải Đăng	Nam	06/11/2011	Kinh	<b>9/12</b>	8/12	Tốt	Tốt
6	Lê Mỹ Đức	Nam	13/09/2011	Kinh	<b>9/12</b>	8/6	Khá	Tốt
7	Nguyễn Ngọc Quỳnh Giao	Nữ	30/07/2010	Kinh	<b>9/12</b>	8/18	Đạt	Tốt
8	Phạm Quỳnh Giao	Nữ	05/07/2011	Kinh	<b>9/12</b>	8/13	Đạt	Tốt
9	Nguyễn Trường Hải	Nam	23/10/2010	Kinh	<b>9/12</b>	8/16	Đạt	Tốt
10	Hồ Hoàng Gia Hân	Nữ	25/08/2010	Kinh	<b>9/12</b>	8/7	Khá	Tốt
11	Mai Trung Hiếu	Nam	18/09/2011	Kinh	<b>9/12</b>	8/16	Tốt	Tốt
12	Lê Khương Minh Hoàng	Nam	08/08/2011	Kinh	<b>9/12</b>	8/7	Khá	Tốt
13	Bùi Minh Hoàng	Nam	07/07/2011	Kinh	<b>9/12</b>	8/12	Đạt	Khá
14	Phạm Quang Huy	Nam	19/09/2011	Kinh	<b>9/12</b>	8/2	Khá	Tốt
15	Lê Huỳnh Anh Khoa	Nam	28/05/2011	Kinh	<b>9/12</b>	8/14	Đạt	Khá
16	Phùng Lê Đăng Khôi	Nam	01/11/2011	Kinh	<b>9/12</b>	8/7	Khá	Tốt
17	Nguyễn Minh Khôi	Nam	16/01/2011	Kinh	<b>9/12</b>	8/10	Đạt	Tốt
18	Nguyễn Khánh Ly	Nữ	30/11/2011	Kinh	<b>9/12</b>	8/15	Tốt	Tốt
19	Tổng Phương Trà My	Nữ	20/02/2011	Kinh	<b>9/12</b>	8/14	Khá	Tốt
20	Vương An Nam	Nam	04/01/2011	Kinh	<b>9/12</b>	8/4	Đạt	Tốt
21	Đình Nguyễn Hoàng Nam	Nam	09/10/2011	Kinh	<b>9/12</b>	8/19	Đạt	Tốt
22	Trịnh Vũ Hoàng Nam	Nam	22/10/2011	Kinh	<b>9/12</b>	8/2	Tốt	Tốt
23	Nguyễn Ngọc Khánh Ngân	Nữ	24/11/2011	Kinh	<b>9/12</b>	8/1	Tốt	Tốt
24	Phạm Nguyễn Hiếu Nghĩa	Nam	28/10/2011	Kinh	<b>9/12</b>	8/9	Đạt	Tốt
25	Nguyễn Giang Ánh Ngọc	Nữ	02/10/2011	Kinh	<b>9/12</b>	8/2	Tốt	Tốt
26	Lê Thảo Nguyên	Nữ	27/07/2011	Kinh	<b>9/12</b>	8/20	Tốt	Tốt
27	Nguyễn Hoàng Tuệ Nhi	Nữ	24/03/2011	Kinh	<b>9/12</b>	8/6	Tốt	Tốt
28	Trần Nguyễn Đan Nhi	Nữ	07/01/2011	Kinh	<b>9/12</b>	8/2	Khá	Tốt
29	Trương Thị Ánh Nhi	Nữ	01/01/2011	Kinh	<b>9/12</b>	8/9	Tốt	Tốt
30	Trần Gia Phát	Nam	22/10/2011	Kinh	<b>9/12</b>	8/2	Khá	Tốt
31	Vương Lợi Trọng Phúc	Nam	12/11/2011	Kinh	<b>9/12</b>	8/15	Khá	Tốt
32	Trần Hữu Tài	Nam	09/09/2011	Kinh	<b>9/12</b>	8/18	Đạt	Tốt
33	Trương Văn Thành	Nam	27/08/2011	Kinh	<b>9/12</b>	8/17	Đạt	Tốt
34	Nguyễn Phú Thiện	Nam	17/05/2011	Kinh	<b>9/12</b>	8/4	Khá	Tốt
35	Trịnh Đức Thịnh	Nam	22/05/2011	Kinh	<b>9/12</b>	8/2	Khá	Tốt
36	Ngô Thị Thu	Nữ	08/05/2011	Kinh	<b>9/12</b>	8/4	Khá	Tốt
37	Lê Thu Thủy	Nữ	22/11/2011	Kinh	<b>9/12</b>	8/9	Đạt	Tốt
38	Lê Anh Thư	Nữ	07/04/2011	Kinh	<b>9/12</b>	8/15	Tốt	Tốt
39	Nguyễn Khánh Thư	Nữ	18/04/2011	Kinh	<b>9/12</b>	8/19	Đạt	Khá
40	Ngô Bảo Trân	Nữ	09/10/2011	Kinh	<b>9/12</b>	8/10	Đạt	Tốt
41	Lê Đức Tuấn	Nam	08/07/2011	Kinh	<b>9/12</b>	8/3	Khá	Tốt
42	Nguyễn Võ Anh Tuấn	Nam	09/05/2011	Kinh	<b>9/12</b>	8/6	Tốt	Tốt
43	Hồ Dương Kim Uyên	Nữ	09/12/2011	Kinh	<b>9/12</b>	8/15	Đạt	Tốt
44	Nguyễn Khánh Vân	Nữ	17/07/2010	Kinh	<b>9/12</b>	8/16	Đạt	Khá
45	Trương Nguyễn Thảo Vy	Nữ	05/05/2011	Kinh	<b>9/12</b>	8/11	Đạt	Tốt
46	Nguyễn Ngọc Như Ý	Nữ	16/11/2011	Kinh	<b>9/12</b>	8/11	Tốt	Tốt

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂN THỚI HIỆP  
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ NGUYỄN HIỀN

**DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2025 - 2026 (Dự kiến - Còn có thể thay đổi)**  
**GVCN: Ngô Thị Hương**

STT	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp mới	Lớp cũ	KQHT	KQRL
1	Trương Thị Phương Anh	Nữ	05/05/2010	Kinh	9/13	8/15	Đạt	Tốt
2	Trần Ánh Ngọc Châu	Nữ	01/05/2011	Kinh	9/13	8/7	Tốt	Tốt
3	Nguyễn Ngọc Lan Chi	Nữ	17/03/2011	Kinh	9/13	8/7	Tốt	Tốt
4	Phạm Trần Bảo Duy	Nữ	06/06/2011	Kinh	9/13	8/9	Khá	Tốt
5	Đặng Thùy Duyên	Nữ	05/01/2011	Kinh	9/13	8/20	Khá	Tốt
6	Võ Ngọc Khánh Đan	Nữ	07/09/2011	Kinh	9/13	8/18	Tốt	Tốt
7	Trương Nguyễn Linh Đan	Nữ	09/09/2011	Kinh	9/13	8/3	Khá	Tốt
8	Trần Hà Gia	Nam	07/09/2011	Kinh	9/13	8/8	Tốt	Tốt
9	Vũ Ngọc Hà	Nữ	19/05/2011	Kinh	9/13	8/10	Khá	Tốt
10	Nguyễn Huy Hiệp	Nam	05/03/2011	Kinh	9/13	8/5	Khá	Tốt
11	Thích Cẩm Huy	Nam	28/03/2011	Hoa	9/13	8/12	Đạt	Khá
12	Trần Ngọc Minh Huy	Nam	14/05/2011	Kinh	9/13	8/18	Khá	Tốt
13	Hoàng Nguyễn Quang Huy	Nam	06/12/2011	Kinh	9/13	8/8	Khá	Tốt
14	Dương Trần Gia Huy	Nam	31/03/2011	Kinh	9/13	8/7	Tốt	Tốt
15	Võ Văn Huy	Nam	10/02/2011	Kinh	9/13	8/14	Tốt	Tốt
16	Nguyễn Đỗ Diệu Huyền	Nữ	08/11/2011	Kinh	9/13	8/17	Tốt	Tốt
17	Hà Gia Hưng	Nam	04/06/2011	Kinh	9/13	8/6	Khá	Tốt
18	Nguyễn Gia Hưng	Nam	25/10/2011	Kinh	9/13	8/4	Tốt	Tốt
19	Lưu Gia Khang	Nam	06/06/2011	Kinh	9/13	8/3	Đạt	Tốt
20	Trần Nguyên Khang	Nam	16/01/2011	Kinh	9/13	8/16	Đạt	Tốt
21	Hoàng Đình Khánh	Nam	11/08/2011	Kinh	9/13	8/19	Khá	Tốt
22	Lê Gia Khánh	Nam	27/11/2011	Kinh	9/13	8/12	Đạt	Tốt
23	Đinh Trần Ngân Khánh	Nữ	28/02/2011	Kinh	9/13	8/16	Đạt	Tốt
24	Trần Đăng Khoa	Nam	24/10/2011	Kinh	9/13	8/7	Khá	Tốt
25	Trần Đăng Khoa	Nam	26/10/2011	Kinh	9/13	8/12	Khá	Tốt
26	Trần Nguyễn Đăng Khôi	Nam	08/06/2011	Kinh	9/13	8/4	Đạt	Tốt
27	Hồ Văn Luân	Nam	31/10/2011	Kinh	9/13	8/14	Đạt	Tốt
28	Nguyễn Nguyễn Diễm My	Nữ	02/11/2011	Kinh	9/13	8/5	Khá	Tốt
29	Nguyễn Trần Mỹ Nga	Nữ	12/01/2011	Kinh	9/13	8/12	Tốt	Tốt
30	Vũ Hoàng Thảo Nguyên	Nữ	13/08/2011	Kinh	9/13	8/17	Khá	Tốt
31	Nguyễn Phúc Nguyên	Nam	08/09/2011	Kinh	9/13	8/10	Khá	Tốt
32	Đỗ Trần Thảo Nguyên	Nữ	05/12/2011	Kinh	9/13	8/9	Tốt	Tốt
33	Lê Thanh Nhân	Nữ	26/12/2011	Kinh	9/13	8/11	Đạt	Tốt
34	Trần Thị Quỳnh Như	Nữ	06/08/2011	Kinh	9/13	8/4	Khá	Tốt
35	Bùi Nguyễn Ngọc Oanh	Nữ	07/01/2011	Kinh	9/13	8/12	Đạt	Tốt
36	Huỳnh Ngọc Thiên Phúc	Nữ	19/12/2011	Kinh	9/13	8/13	Tốt	Tốt
37	Lưu Nguyễn Duy Phúc	Nam	15/09/2011	Kinh	9/13	8/9	Khá	Tốt
38	Nguyễn Danh Tuấn Quang	Nam	03/12/2011	Kinh	9/13	8/11	Khá	Tốt
39	Phạm Thị Thu Quyên	Nữ	18/02/2011	Kinh	9/13	8/6	Khá	Khá
40	Nguyễn Thị Thảo Quỳnh	Nữ	28/10/2011	Kinh	9/13	8/7	Khá	Tốt
41	Nguyễn Chí Thiện	Nam	04/01/2011	Kinh	9/13	8/20	Đạt	Tốt
42	Trần Ngọc Thủy Tiên	Nữ	02/09/2010	Kinh	9/13	8/8	Đạt	Khá
43	Vũ Công Toàn	Nam	16/03/2010	Kinh	9/13	8/15	Đạt	Tốt
44	Lê Đức Trí	Nam	17/11/2011	Kinh	9/13	8/18	Tốt	Tốt
45	Lê Kiều Trinh	Nữ	30/05/2011	Kinh	9/13	8/7	Đạt	Tốt
46	Võ Quốc Việt	Nam	31/08/2010	Kinh	9/13	8/13	Đạt	Tốt
47	Nguyễn Ngọc Châu Yến	Nữ	12/11/2011	Kinh	9/13	8/18	Khá	Tốt

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂN THỚI HIỆP  
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ NGUYỄN HIỀN

**DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2025 - 2026 (Dự kiến - Còn có thể thay đổi)**  
**GVCN: Lê Thị Quỳnh Hoa**

STT	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp mới	Lớp cũ	KQHT	KQRL
1	Nguyễn Hoàng Anh	Nam	09/05/2011	Kinh	9/14	8/5	Khá	Tốt
2	Huỳnh Phương Minh Anh	Nữ	19/11/2011	Kinh	9/14	8/16	Khá	Tốt
3	Phạm Duy Bảo	Nam	12/05/2011	Kinh	9/14	8/20	Tốt	Tốt
4	Trần Gia Bảo	Nam	29/03/2011	Kinh	9/14	8/3	Khá	Khá
5	Trần Nguyễn Gia Bảo	Nam	10/08/2011	Kinh	9/14	8/8	Tốt	Tốt
6	Phạm Minh Công	Nam	26/02/2011	Kinh	9/14	8/17	Tốt	Tốt
7	Trương Thị Ngọc Diệp	Nữ	04/11/2011	Kinh	9/14	8/11	Tốt	Tốt
8	Đỗ Hoàng Kim Dung	Nữ	08/06/2011	Kinh	9/14	8/11	Khá	Tốt
9	Nguyễn Trí Dũng	Nam	12/03/2011	Kinh	9/14	8/4	Đạt	Tốt
10	Hồ Anh Đức	Nam	20/07/2011	Kinh	9/14	8/8	Khá	Tốt
11	Lê Thị Ngọc Hằng	Nữ	31/12/2011	Kinh	9/14	8/20	Tốt	Tốt
12	Trần Ngọc Bảo Hân	Nữ	16/05/2010	Kinh	9/14	8/12	Đạt	Tốt
13	Đỗ Nguyễn Gia Hân	Nữ	24/10/2011	Kinh	9/14	8/17	Khá	Tốt
14	Nguyễn Vương Gia Hân	Nữ	12/07/2011	Kinh	9/14	8/5	Đạt	Tốt
15	Dương Công Hiếu	Nam	03/07/2011	Kinh	9/14	8/17	Tốt	Tốt
16	Phan Đình Hiếu	Nam	19/01/2011	Kinh	9/14	8/13	Khá	Tốt
17	Trần Minh Hoàng	Nam	18/05/2011	Kinh	9/14	8/6	Đạt	Tốt
18	Vũ Hoàng Phi Hùng	Nam	24/03/2011	Kinh	9/14	8/16	Khá	Tốt
19	Vũ Phạm Quốc Huy	Nam	17/01/2011	Kinh	9/14	8/3	Tốt	Tốt
20	Vũ Trịnh Gia Huy	Nam	13/07/2011	Kinh	9/14	8/12	Đạt	Khá
21	Lê Quang Vĩnh Hưng	Nam	04/05/2011	Kinh	9/14	8/7	Khá	Tốt
22	Trần Minh Khôi	Nam	26/12/2011	Kinh	9/14	8/2	Đạt	Tốt
23	Trần Phan Trung Kiên	Nam	22/09/2011	Kinh	9/14	8/14	Khá	Tốt
24	Trần Xuân Kiệt	Nam	13/09/2011	Kinh	9/14	8/2	Khá	Tốt
25	Nguyễn Ngọc Quỳnh Lam	Nữ	28/09/2011	Kinh	9/14	8/4	Khá	Tốt
26	Nguyễn Thị Phương Linh	Nữ	16/09/2011	Kinh	9/14	8/7	Đạt	Khá
27	Vũ Hoàng Tuyết Mai	Nữ	12/01/2011	Kinh	9/14	8/3	Tốt	Tốt
28	Trần Thảo Mi	Nữ	13/10/2010	Kinh	9/14	8/6	Đạt	Khá
29	Trần Phạm Hoàng Minh	Nam	04/01/2011	Kinh	9/14	8/10	Khá	Tốt
30	Trương Hoàng Thảo My	Nữ	25/03/2011	Kinh	9/14	8/3	Tốt	Tốt
31	Võ Ngọc Bảo Ngân	Nữ	10/04/2011	Kinh	9/14	8/13	Khá	Tốt
32	Bùi Minh Nghĩa	Nam	11/05/2011	Kinh	9/14	8/17	Tốt	Tốt
33	Huỳnh Lê Bảo Ngọc	Nữ	21/01/2011	Kinh	9/14	8/18	Đạt	Tốt
34	Huỳnh Lê Bích Ngọc	Nữ	21/01/2011	Kinh	9/14	8/18	Đạt	Tốt
35	Vũ Quỳnh Bảo Nhi	Nữ	17/06/2011	Kinh	9/14	8/8	Đạt	Tốt
36	Nguyễn Đức Phát	Nam	10/11/2011	Kinh	9/14	8/11	Khá	Tốt
37	Kiều Lê Duy Phú	Nam	09/02/2011	Kinh	9/14	8/8	Khá	Tốt
38	Lại Thành Hoàng Phúc	Nam	20/04/2011	Kinh	9/14	8/20	Đạt	Tốt
39	Dương Thị Hồng Phúc	Nữ	24/08/2011	Kinh	9/14	8/16	Tốt	Tốt
40	Phạm Vũ Như Quỳnh	Nữ	23/06/2010	Kinh	9/14	8/14	Đạt	Tốt
41	Trịnh Quốc Sơn	Nam	05/10/2011	Kinh	9/14	8/15	Khá	Tốt
42	Đình Quang Thịnh	Nam	12/02/2011	Kinh	9/14	8/18	Đạt	Khá
43	Nguyễn Minh Triết	Nam	22/08/2011	Kinh	9/14	8/17	Đạt	Tốt
44	Vương Hà Khánh Vy	Nữ	21/11/2011	Kinh	9/14	8/9	Đạt	Tốt
45	Ngô Hoàng Yến Vy	Nữ	29/11/2011	Kinh	9/14	8/19	Khá	Tốt
46	Võ Hoàng Minh Yên	Nữ	07/01/2011	Kinh	9/14	8/7	Tốt	Tốt

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂN THỚI HIỆP  
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ NGUYỄN HIỀN

**DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2025 - 2026 (Dự kiến - Còn có thể thay đổi)**  
**GVCN: Nguyễn Thị Đan Thùy**

STT	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp mới	Lớp cũ	KQHT	KQRL
1	Lê Công Tú Anh	Nam	15/10/2010	Kinh	9/15	8/5	Đạt	Tốt
2	Lê Công Tuấn Anh	Nam	15/10/2010	Kinh	9/15	8/5	Đạt	Tốt
3	Bùi Ngọc Anh	Nữ	03/04/2011	Kinh	9/15	8/16	Khá	Tốt
4	Nguyễn Gia Bảo	Nam	30/04/2011	Kinh	9/15	8/3	Khá	Tốt
5	Nguyễn Mai Ngọc Diệp	Nữ	14/11/2011	Kinh	9/15	8/17	Đạt	Tốt
6	Nguyễn Bá Khánh Du	Nam	05/10/2009	Kinh	9/15	8/4	Đạt	Tốt
7	Nguyễn Lê Chí Dũng	Nam	23/03/2011	Kinh	9/15	8/8	Đạt	Tốt
8	Lê Hoàng Gia	Nam	12/05/2011	Kinh	9/15	8/13	Đạt	Khá
9	Trần Bảo Hân	Nữ	15/10/2011	Kinh	9/15	8/4	Khá	Tốt
10	Phạm Trần Bảo Hân	Nữ	12/03/2011	Kinh	9/15	8/12	Khá	Tốt
11	Dư Huy Hoàng	Nam	02/07/2011	Kinh	9/15	8/16	Tốt	Tốt
12	Hà Văn Hoàng	Nam	07/07/2011	Kinh	9/15	8/6	Đạt	Tốt
13	Trần Khánh Hùng	Nam	26/02/2011	Kinh	9/15	8/16	Khá	Tốt
14	Nguyễn Hoàng Gia Huy	Nam	03/11/2011	Kinh	9/15	8/7	Khá	Tốt
15	Phạm Nguyễn Thiên Hương	Nữ	17/10/2011	Kinh	9/15	8/3	Tốt	Tốt
16	Lê Doãn Khôi	Nam	20/03/2011	Kinh	9/15	8/12	Tốt	Tốt
17	Trịnh Đăng Khôi	Nam	29/06/2011	Kinh	9/15	8/14	Đạt	Tốt
18	Nguyễn Võ Đăng Khôi	Nam	23/12/2011	Kinh	9/15	8/2	Đạt	Tốt
19	Nguyễn Hà Linh	Nữ	03/07/2011	Kinh	9/15	8/6	Khá	Tốt
20	Bùi Ngọc Ánh Linh	Nữ	18/09/2011	Kinh	9/15	8/18	Khá	Tốt
21	Nguyễn Ngọc Phương Linh	Nữ	06/11/2011	Kinh	9/15	8/7	Đạt	Tốt
22	Nguyễn Ngọc Hoàng Long	Nam	22/08/2010	Kinh	9/15	8/20	Đạt	Khá
23	Phạm Nhật Minh	Nam	17/12/2011	Kinh	9/15	8/10	Đạt	Tốt
24	Nguyễn Quang Minh	Nam	01/10/2011	Kinh	9/15	8/7	Tốt	Tốt
25	Hồ Lê Hoàng Ngân	Nữ	22/05/2011	Kinh	9/15	8/13	Khá	Tốt
26	Vũ Kim Ngân	Nữ	02/05/2011	Kinh	9/15	8/18	Tốt	Tốt
27	Nguyễn Bảo Ngọc	Nữ	09/08/2011	Kinh	9/15	8/7	Tốt	Tốt
28	Nguyễn Đắc Khánh Ngọc	Nữ	26/03/2011	Kinh	9/15	8/2	Tốt	Tốt
29	Nguyễn Thanh Nhân	Nữ	20/06/2011	Kinh	9/15	8/16	Tốt	Tốt
30	Nguyễn Ngọc Tuyết Nhi	Nữ	07/08/2011	Kinh	9/15	8/19	Tốt	Tốt
31	Nguyễn Thị Yên Nhi	Nữ	11/06/2011	Kinh	9/15	8/8	Đạt	Tốt
32	Đỗ Thu Nhi	Nữ	31/10/2011	Kinh	9/15	8/14	Khá	Tốt
33	Trần Văn Nhiều	Nam	07/07/2011	Kinh	9/15	8/11	Khá	Tốt
34	Huỳnh Minh Nhật	Nam	13/07/2011	Kinh	9/15	8/9	Khá	Tốt
35	Nguyễn Đức Phát	Nam	27/06/2011	Kinh	9/15	8/2	Khá	Tốt
36	Nguyễn Ngọc Tâm Phương	Nữ	17/10/2011	Kinh	9/15	8/19	Tốt	Tốt
37	Lê Trọng Ngọc Sơn	Nam	07/09/2011	Kinh	9/15	8/15	Khá	Tốt
38	Nguyễn Tấn Tài	Nam	25/07/2011	Kinh	9/15	8/4	Tốt	Tốt
39	Nguyễn Thị Phương Thảo	Nữ	05/12/2011	Kinh	9/15	8/12	Tốt	Tốt
40	Sầm Ngọc Thiện	Nam	18/03/2011	Kinh	9/15	8/18	Đạt	Tốt
41	Trần Doãn Trường Thịnh	Nam	01/09/2011	Kinh	9/15	8/17	Đạt	Tốt
42	Phan Nguyễn Minh Thư	Nữ	23/01/2011	Kinh	9/15	8/11	Khá	Tốt
43	Phạm Lê Huyền Trân	Nữ	20/10/2011	Kinh	9/15	8/9	Đạt	Tốt
44	Lý Tú Uyên	Nữ	04/08/2011	Kinh	9/15	8/10	Tốt	Tốt
45	Đình Phương Vy	Nữ	18/06/2011	Kinh	9/15	8/19	Khá	Tốt
46	Nguyễn Chí Vỹ	Nam	05/10/2011	Kinh	9/15	8/3	Khá	Tốt
47	Nguyễn Trần Hải Yến	Nữ	22/04/2011	Kinh	9/15	8/10	Khá	Tốt

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂN THỚI HIỆP  
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ NGUYỄN HIỀN

**DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2025 - 2026 (Dự kiến - Còn có thể thay đổi)**  
**GVCN: Nguyễn Thị Hải Lý**

STT	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp mới	Lớp cũ	KQHT	KQRL
1	Nguyễn Tiến Anh	Nam	11/10/2011	Kinh	9/16	8/20	Khá	Tốt
2	Phạm Quốc Bảo	Nam	23/12/2011	Kinh	9/16	8/17	Tốt	Tốt
3	Tạ Quốc Bảo	Nam	23/06/2011	Kinh	9/16	8/8	Đạt	Tốt
4	Đỗ Thị An Bình	Nữ	18/06/2011	Kinh	9/16	8/5	Khá	Tốt
5	Trần Hoàng Châu	Nữ	16/04/2011	Kinh	9/16	8/17	Khá	Tốt
6	Đào Minh Đức	Nam	19/09/2011	Kinh	9/16	8/13	Đạt	Tốt
7	Nguyễn Tấn Giàu	Nam	30/04/2011	Kinh	9/16	8/7	Đạt	Khá
8	Đào Thị Minh Hằng	Nữ	06/09/2011	Kinh	9/16	8/12	Khá	Tốt
9	Trần Gia Hân	Nữ	22/09/2011	Kinh	9/16	8/18	Đạt	Tốt
10	Đỗ Hoàng Gia Hân	Nữ	21/06/2011	Kinh	9/16	8/4	Khá	Tốt
11	Đào Minh Hoàng	Nam	21/10/2011	Kinh	9/16	8/6	Khá	Tốt
12	Nguyễn Minh Hoàng	Nam	07/11/2011	Kinh	9/16	8/16	Khá	Tốt
13	Nguyễn Đăng Huy	Nam	21/01/2011	Kinh	9/16	8/7	Khá	Tốt
14	Nguyễn Đức Huy	Nam	13/09/2011	Kinh	9/16	8/12	Khá	Tốt
15	Trần Khánh Huyền	Nữ	28/04/2011	Kinh	9/16	8/3	Tốt	Tốt
16	Phạm Trường Nguyên Khang	Nam	02/10/2011	Kinh	9/16	8/12	Tốt	Tốt
17	Nguyễn Phương Khánh	Nam	22/10/2011	Kinh	9/16	8/2	Đạt	Khá
18	Bùi Trần Đăng Khoa	Nam	19/04/2011	Kinh	9/16	8/15	Tốt	Tốt
19	Nguyễn Hồ Minh Khôi	Nam	22/08/2011	Kinh	9/16	8/14	Khá	Tốt
20	Nguyễn Minh Kiên	Nam	09/10/2011	Kinh	9/16	8/4	Tốt	Tốt
21	Nguyễn Hoàng Thiên Kim	Nữ	26/07/2011	Kinh	9/16	8/7	Khá	Tốt
22	Phan Lý Nhã Kỳ	Nữ	28/07/2011	Kinh	9/16	8/16	Tốt	Tốt
23	Hồ Quang Lâm	Nam	22/02/2011	Kinh	9/16	8/15	Tốt	Tốt
24	Nguyễn Đức Minh	Nam	11/11/2011	Kinh	9/16	8/10	Khá	Tốt
25	Nguyễn Châu Hải My	Nữ	02/06/2011	Kinh	9/16	8/2	Khá	Tốt
26	Nguyễn Ngọc Khởi My	Nữ	08/05/2011	Kinh	9/16	8/13	Khá	Tốt
27	Phan Lê Bảo Ngân	Nữ	27/01/2011	Kinh	9/16	8/2	Tốt	Tốt
28	Trần Đào Bảo Nghi	Nữ	30/09/2011	Kinh	9/16	8/10	Tốt	Tốt
29	Nguyễn Thanh Nhã	Nữ	11/11/2010	Kinh	9/16	8/14	Đạt	Tốt
30	Trần Thiện Nhân	Nam	04/09/2010	Kinh	9/16	8/3	Đạt	Tốt
31	Nguyễn Lê Minh Nhật	Nam	31/03/2011	Kinh	9/16	8/11	Khá	Tốt
32	Nguyễn Minh Nhật	Nam	04/10/2011	Kinh	9/16	8/9	Đạt	Tốt
33	Trần Thục Nhi	Nữ	02/11/2011	Kinh	9/16	8/3	Khá	Tốt
34	Đinh Tuyết Nhi	Nữ	06/12/2011	Kinh	9/16	8/8	Đạt	Tốt
35	Nguyễn Lưu Mỹ Phúc	Nữ	19/12/2011	Kinh	9/16	8/19	Tốt	Tốt
36	Trần Ngọc Nguyên Phương	Nữ	20/10/2011	Kinh	9/16	8/12	Tốt	Tốt
37	Nguyễn Tấn Sang	Nam	12/12/2011	Kinh	9/16	8/15	Đạt	Khá
38	Tô Quốc Thái	Nam	07/01/2011	Kinh	9/16	8/16	Tốt	Tốt
39	Nguyễn Văn Thành	Nam	07/12/2011	Kinh	9/16	8/18	Đạt	Tốt
40	Nguyễn Quang Thắng	Nam	05/12/2011	Kinh	9/16	8/17	Đạt	Tốt
41	Dương Bảo Trân	Nữ	13/07/2011	Kinh	9/16	8/9	Đạt	Tốt
42	Hồ Lâm Nhã Trúc	Nữ	07/10/2011	Kinh	9/16	8/19	Đạt	Tốt
43	Phan Lê Anh Tuấn	Nam	27/01/2011	Kinh	9/16	8/2	Tốt	Tốt
44	Trần Nhã Uyên	Nữ	01/03/2011	Kinh	9/16	8/10	Đạt	Tốt
45	Trần Thị Khánh Uyên	Nữ	12/12/2011	Kinh	9/16	8/15	Tốt	Tốt
46	Nguyễn Ngọc Thảo Vy	Nữ	13/12/2011	Kinh	9/16	8/15	Khá	Tốt
47	Tổng Thanh Tường Vy	Nữ	15/01/2011	Kinh	9/16	8/6	Tốt	Tốt

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂN THỚI HIỆP  
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ NGUYỄN HIỀN

**DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2025 - 2026 (Dự kiến - Còn có thể thay đổi)**

**GVCN: Trịnh Thị Huyền Thanh**

STT	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp mới	Lớp cũ	KQHT	KQRL
1	Trương La Trường An	Nam	02/11/2011	Kinh	9/17	8/13	Đạt	Tốt
2	Lê Công Quốc Anh	Nam	08/11/2011	Kinh	9/17	8/17	Đạt	Tốt
3	Trương Hoài Anh	Nam	11/08/2011	Hoa	9/17	8/12	Tốt	Tốt
4	Lê Phạm Quỳnh Anh	Nữ	26/12/2011	Kinh	9/17	8/8	Khá	Tốt
5	Lê Bảo Châu	Nam	06/02/2011	Kinh	9/17	8/16	Đạt	Tốt
6	Lưu Ngọc Diệp	Nữ	10/09/2011	Kinh	9/17	8/14	Tốt	Tốt
7	Lê Quỳnh Giang	Nữ	23/08/2011	Kinh	9/17	8/11	Đạt	Tốt
8	Nguyễn Ngọc Huỳnh Giao	Nữ	24/05/2010	Kho-me	9/17	8/14	Đạt	Tốt
9	Nguyễn Ngọc Bảo Hân	Nữ	13/01/2011	Kinh	9/17	8/19	Khá	Tốt
10	Võ Trần Minh Hiếu	Nam	06/01/2011	Kinh	9/17	8/3	Đạt	Tốt
11	Phạm Tuấn Hưng	Nam	26/04/2011	Kinh	9/17	8/7	Tốt	Tốt
12	Đinh Thị Quỳnh Hương	Nữ	15/11/2010	Kinh	9/17	8/17	Đạt	Khá
13	Đỗ Gia Khang	Nam	04/03/2011	Kinh	9/17	8/14	Khá	Tốt
14	Phùng Đăng Khoa	Nam	06/05/2011	Kinh	9/17	8/6	Đạt	Tốt
15	Hồ Hào Kiệt	Nam	13/01/2011	Kinh	9/17	8/19	Khá	Tốt
16	Đặng Tuấn Kiệt	Nam	01/12/2011	Kinh	9/17	8/7	Đạt	Khá
17	Đoàn Khánh Linh	Nữ	30/08/2011	Kinh	9/17	8/15	Đạt	Tốt
18	Nguyễn Thị Thùy Linh	Nữ	21/11/2011	Kinh	9/17	8/3	Đạt	Tốt
19	Bùi Tấn Lộc	Nam	20/05/2011	Kinh	9/17	8/19	Tốt	Tốt
20	Tăng Nguyễn Phương Mai	Nữ	26/06/2011	Kinh	9/17	8/9	Khá	Tốt
21	Nguyễn Quang Minh	Nam	09/06/2011	Kinh	9/17	8/4	Đạt	Tốt
22	Phan Nguyễn Quỳnh Nga	Nữ	14/01/2011	Kinh	9/17	8/20	Khá	Tốt
23	Phạm Châu Gia Nghi	Nữ	24/04/2011	Kinh	9/17	8/10	Đạt	Tốt
24	Võ Nguyễn Phương Nghi	Nữ	05/12/2011	Kinh	9/17	8/16	Đạt	Tốt
25	Nguyễn Ngô Kiều Oanh	Nữ	06/12/2011	Kinh	9/17	8/7	Tốt	Tốt
26	Nguyễn Thanh Phong	Nam	17/09/2011	Kinh	9/17	8/9	Khá	Tốt
27	Dương Mẫn Phúc	Nam	16/01/2011	Kinh	9/17	8/5	Tốt	Tốt
28	Lý Thiên Phúc	Nam	17/07/2011	Kinh	9/17	8/18	Đạt	Tốt
29	Trương Quang Sáng	Nam	05/07/2011	Kinh	9/17	8/20	Tốt	Tốt
30	Lê Huỳnh Minh Tâm	Nam	04/12/2011	Kinh	9/17	8/10	Đạt	Tốt
31	Trương Tấn Thịnh	Nam	17/10/2011	Kinh	9/17	8/5	Khá	Tốt
32	Nguyễn Thiên Thơ	Nữ	20/06/2011	Kinh	9/17	8/17	Khá	Tốt
33	Bùi Anh Thư	Nữ	11/03/2011	Kinh	9/17	8/11	Khá	Tốt
34	Nguyễn Thị Hoài Thư	Nữ	22/09/2011	Kinh	9/17	8/3	Đạt	Tốt
35	Nguyễn Ngọc Bảo Thy	Nữ	29/06/2011	Kinh	9/17	8/12	Đạt	Tốt
36	Dương Phúc Tiến	Nam	04/10/2011	Kinh	9/17	8/5	Khá	Tốt
37	Nguyễn Quang Tiến	Nam	01/04/2011	Kinh	9/17	8/20	Đạt	Tốt
38	Võ Văn Tiến	Nam	11/09/2011	Kinh	9/17	8/14	Đạt	Tốt
39	Đào Thùy Trang	Nữ	01/07/2011	Kinh	9/17	8/5	Khá	Tốt
40	Lê Đăng Bảo Trân	Nữ	30/08/2011	Kinh	9/17	8/10	Tốt	Tốt
41	Nguyễn Ngọc Huyền Trân	Nữ	07/04/2011	Kinh	9/17	8/4	Tốt	Tốt
42	Nguyễn Gia Triệu	Nữ	28/07/2011	Kinh	9/17	8/6	Khá	Tốt
43	Lê Anh Tuấn	Nam	15/08/2011	Kinh	9/17	8/9	Tốt	Tốt
44	Hoàng Trịnh Anh Tuấn	Nam	30/05/2011	Kinh	9/17	8/9	Tốt	Tốt
45	Nguyễn Minh Uyên	Nữ	03/02/2011	Kinh	9/17	8/18	Tốt	Tốt
46	Nguyễn Thị Tường Vy	Nữ	10/05/2011	Kinh	9/17	8/17	Tốt	Tốt

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂN THỚI HIỆP  
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ NGUYỄN HIỀN

**DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2025 - 2026 (Dự kiến - Còn có thể thay đổi)**  
**GVCN: Nguyễn Thị Tú**

STT	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp mới	Lớp cũ	KQHT	KQRL
1	Nguyễn Hoàng An	Nam	25/06/2011	Kinh	<b>9/18</b>	8/17	Đạt	Tốt
2	Phạm Thanh An	Nữ	12/04/2011	Kinh	<b>9/18</b>	8/14	Khá	Tốt
3	Đỗ Đức Anh	Nam	14/07/2010	Kinh	<b>9/18</b>	8/15	Tốt	Tốt
4	Nguyễn Lê Huỳnh Anh	Nữ	27/08/2011	Kinh	<b>9/18</b>	8/19	Đạt	Tốt
5	Nguyễn Duy Bảo	Nam	04/06/2011	Kinh	<b>9/18</b>	8/16	Đạt	Tốt
6	Đỗ Ngọc Băng Châu	Nữ	07/05/2011	Kinh	<b>9/18</b>	8/2	Khá	Tốt
7	Hoàng Mạnh Đạt	Nam	19/05/2011	Kinh	<b>9/18</b>	8/8	Tốt	Tốt
8	Nguyễn Thị Thu Hà	Nữ	12/09/2011	Kinh	<b>9/18</b>	8/15	Khá	Tốt
9	Phạm Ngọc Bảo Hân	Nữ	08/09/2011	Kinh	<b>9/18</b>	8/18	Khá	Tốt
10	Trần Hoàng Thanh Huy	Nam	21/04/2011	Kinh	<b>9/18</b>	8/14	Đạt	Tốt
11	Lê Thị Thu Huyền	Nữ	10/05/2011	Kinh	<b>9/18</b>	8/20	Khá	Tốt
12	Lê Thiên Khánh	Nữ	25/04/2011	Kinh	<b>9/18</b>	8/9	Khá	Tốt
13	La Vĩnh Khánh	Nam	01/12/2011	Kinh	<b>9/18</b>	8/6	Đạt	Tốt
14	Nguyễn Đăng Khoa	Nam	04/04/2011	Kinh	<b>9/18</b>	8/19	Tốt	Tốt
15	Lê Đăng Khôi	Nam	04/10/2011	Kinh	<b>9/18</b>	8/19	Đạt	Tốt
16	Lê Đình Đăng Khôi	Nam	12/07/2011	Kinh	<b>9/18</b>	8/7	Đạt	Tốt
17	Nguyễn Tuấn Kiệt	Nam	04/05/2011	Kinh	<b>9/18</b>	8/3	Đạt	Tốt
18	Trần Huỳnh Ngọc Lam	Nữ	17/09/2011	Kinh	<b>9/18</b>	8/3	Khá	Tốt
19	Lý Quỳnh Lam	Nữ	12/03/2011	Kinh	<b>9/18</b>	8/10	Tốt	Tốt
20	Nguyễn Hà Linh	Nữ	27/02/2011	Kinh	<b>9/18</b>	8/10	Đạt	Tốt
21	Trương Quốc Long	Nam	16/09/2011	Kinh	<b>9/18</b>	8/5	Khá	Tốt
22	Đỗ Nguyễn Thành Lộc	Nam	19/07/2011	Kinh	<b>9/18</b>	8/8	Đạt	Tốt
23	Mai Gia Minh	Nam	29/10/2011	Kinh	<b>9/18</b>	8/4	Đạt	Tốt
24	Phạm Ngô Phương Ngân	Nữ	15/05/2011	Kinh	<b>9/18</b>	8/7	Tốt	Tốt
25	Lê Thành Nghĩa	Nam	08/10/2011	Kinh	<b>9/18</b>	8/2	Đạt	Tốt
26	Nguyễn Vũ Minh Nhật	Nam	21/06/2011	Kinh	<b>9/18</b>	8/18	Khá	Tốt
27	Nguyễn Ngọc Phát	Nam	06/02/2011	Kinh	<b>9/18</b>	8/10	Khá	Tốt
28	Trần Kỳ Phong	Nam	27/12/2011	Kinh	<b>9/18</b>	8/9	Tốt	Tốt
29	Hồ Mai Phương	Nữ	09/05/2011	Kinh	<b>9/18</b>	8/17	Tốt	Tốt
30	Nguyễn Trần Minh Quân	Nữ	24/05/2011	Kinh	<b>9/18</b>	8/4	Đạt	Tốt
31	Nguyễn Hoàng Như Quỳnh	Nữ	27/02/2011	Kinh	<b>9/18</b>	8/17	Khá	Tốt
32	Trần Thảo Quỳnh	Nữ	18/04/2011	Kinh	<b>9/18</b>	8/12	Khá	Tốt
33	Kim Soojeong	Nữ	22/03/2010	NNN	<b>9/18</b>	8/11	Đạt	Tốt
34	Cao Nguyễn Nhật Tân	Nam	14/12/2011	Kinh	<b>9/18</b>	8/14	Khá	Tốt
35	Bùi Lan Thanh	Nữ	30/01/2011	Kinh	<b>9/18</b>	8/18	Tốt	Tốt
36	Nguyễn Tấn Thành	Nam	31/07/2011	Kinh	<b>9/18</b>	8/11	Đạt	Khá
37	Lê Thanh Toàn Thắng	Nam	24/02/2011	Kinh	<b>9/18</b>	8/19	Tốt	Tốt
38	Cầm Nguyễn Trường Thịnh	Nam	05/10/2011	Thái	<b>9/18</b>	8/12	Khá	Tốt
39	Nguyễn Trường Thịnh	Nam	14/05/2011	Kinh	<b>9/18</b>	8/20	Đạt	Tốt
40	Nguyễn Anh Thư	Nữ	16/12/2011	Kinh	<b>9/18</b>	8/4	Tốt	Tốt
41	Hoàng Vũ Anh Thư	Nữ	23/08/2011	Kinh	<b>9/18</b>	8/12	Đạt	Tốt
42	Nguyễn Bảo Giang Thy	Nữ	21/09/2010	Kinh	<b>9/18</b>	8/6	Khá	Tốt
43	Hà Tố Uyên	Nữ	30/09/2011	Kinh	<b>9/18</b>	8/7	Khá	Tốt
44	Phạm Đình Hùng Việt	Nam	14/03/2011	Kinh	<b>9/18</b>	8/4	Tốt	Tốt
45	Võ Khánh Vy	Nữ	22/03/2011	Kinh	<b>9/18</b>	8/12	Tốt	Tốt
46	Trần Ngọc Thúy Vy	Nữ	12/07/2011	Kinh	<b>9/18</b>	8/13	Tốt	Tốt

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂN THỚI HIỆP  
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ NGUYỄN HIỀN

**DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2025 - 2026 (Dự kiến - Còn có thể thay đổi)**

**GVCN: Vũ Thị Hường**

STT	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp mới	Lớp cũ	KQHT	KQRL
1	Bùi Thị Hoài An	Nữ	16/09/2011	Kinh	9/19	8/2	Khá	Tốt
2	Nguyễn Trâm Anh	Nữ	21/06/2011	Kinh	9/19	8/15	Khá	Tốt
3	Nguyễn Trâm Anh	Nữ	07/10/2011	Kinh	9/19	8/9	Đạt	Tốt
4	Trần Gia Bảo	Nam	29/09/2011	Kinh	9/19	8/5	Đạt	Khá
5	Phạm Thị Thu Chi	Nữ	11/06/2011	Kinh	9/19	8/20	Khá	Tốt
6	Nguyễn Thùy Dương	Nữ	28/02/2011	Kinh	9/19	8/18	Tốt	Tốt
7	Lâm Lin Đan	Nữ	08/03/2011	Kinh	9/19	8/10	Khá	Tốt
8	Lê Xuân Đạt	Nam	17/06/2011	Kinh	9/19	8/7	Tốt	Tốt
9	Nguyễn Minh Đăng	Nam	26/05/2011	Kinh	9/19	8/3	Đạt	Khá
10	Nguyễn Phùng Đức	Nam	02/05/2011	Kinh	9/19	8/8	Tốt	Tốt
11	Mai Hoàng Ngọc Hân	Nữ	01/11/2011	Kinh	9/19	8/16	Đạt	Tốt
12	Trương Nữ Hân Hân	Nữ	08/02/2011	Kinh	9/19	8/17	Tốt	Tốt
13	Trần Trung Hiếu	Nam	12/08/2011	Kinh	9/19	8/13	Tốt	Tốt
14	Nguyễn Huy Hoàng	Nam	19/11/2011	Kinh	9/19	8/8	Khá	Tốt
15	Lâm Quốc Hội	Nam	22/03/2011	Kinh	9/19	8/18	Đạt	Tốt
16	Trương Đình Huy	Nam	30/07/2011	Kinh	9/19	8/16	Đạt	Tốt
17	Vũ Gia Huy	Nam	18/10/2011	Kinh	9/19	8/19	Khá	Tốt
18	Vũ Quang Huy	Nam	23/07/2011	Kinh	9/19	8/6	Khá	Tốt
19	Mai Việt Hưng	Nam	21/08/2011	Kinh	9/19	8/4	Tốt	Tốt
20	Lê Nguyên Khang	Nam	06/12/2011	Kinh	9/19	8/19	Tốt	Tốt
21	Nguyễn Minh Khoa	Nam	21/11/2011	Kinh	9/19	8/7	Khá	Khá
22	Lý Đăng Khôi	Nam	12/10/2011	Kinh	9/19	8/4	Đạt	Tốt
23	Lê Ngọc Cát Linh	Nữ	07/10/2011	Kinh	9/19	8/12	Tốt	Tốt
24	Trương Hoàng Long	Nam	16/02/2011	Kinh	9/19	8/14	Khá	Tốt
25	Bùi Tiến Minh	Nam	13/10/2011	Kinh	9/19	8/13	Đạt	Tốt
26	Đặng Yến My	Nữ	03/08/2011	Kinh	9/19	8/5	Đạt	Tốt
27	Phùng Đắc Nam	Nam	28/02/2011	Kinh	9/19	8/10	Đạt	Khá
28	Nguyễn Ngọc Bảo Ngân	Nữ	02/06/2011	Kinh	9/19	8/17	Khá	Tốt
29	Nguyễn Phương Nghi	Nữ	02/03/2011	Kinh	9/19	8/12	Khá	Tốt
30	Nguyễn Hà Bích Ngọc	Nữ	16/09/2011	Kinh	9/19	8/6	Đạt	Khá
31	Phạm Thị Bảo Ngọc	Nữ	12/10/2011	Kinh	9/19	8/8	Đạt	Khá
32	Trần Thảo Nguyên	Nữ	21/07/2011	Kinh	9/19	8/11	Khá	Tốt
33	Huỳnh Bảo Như	Nữ	10/04/2011	Kinh	9/19	8/13	Tốt	Tốt
34	Phạm Khánh Như	Nữ	13/09/2011	Kinh	9/19	8/3	Tốt	Tốt
35	Phạm Ý Như	Nữ	22/01/2011	Kinh	9/19	8/4	Khá	Tốt
36	Hoàng Công Phú	Nam	31/05/2011	Kinh	9/19	8/9	Khá	Khá
37	Nguyễn Quang Tân Phước	Nam	08/08/2011	Kinh	9/19	8/11	Đạt	Tốt
38	Trương Công Quân	Nam	28/11/2011	Kinh	9/19	8/18	Tốt	Tốt
39	Phan Anh Thảo	Nữ	27/01/2011	Kinh	9/19	8/7	Khá	Tốt
40	Nguyễn Lương Quốc Thắng	Nam	12/11/2011	Kinh	9/19	8/20	Khá	Tốt
41	Trần Gia Thuận	Nam	22/01/2011	Hoa	9/19	8/15	Đạt	Khá
42	Huỳnh Hữu Tính	Nam	11/11/2011	Kinh	9/19	8/13	Khá	Tốt
43	Trần Thị Bích Trâm	Nữ	03/09/2011	Kinh	9/19	8/13	Khá	Tốt
44	Nguyễn Trương Thanh Trúc	Nữ	13/11/2011	Kinh	9/19	8/18	Khá	Tốt
45	Hoàng Nguyễn Phương Uyên	Nữ	22/01/2011	Kinh	9/19	8/8	Tốt	Tốt
46	Bùi Song Uyên	Nữ	16/10/2011	Kinh	9/19	8/6	Tốt	Tốt

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂN THỚI HIỆP  
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ NGUYỄN HIỀN

**DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2025 - 2026 (Dự kiến - Còn có thể thay đổi)**  
**GVCN: Phan Thị Thùy Linh**

STT	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp mới	Lớp cũ	KQHT	KQRL
1	Nguyễn Gia An	Nam	21/12/2010	Kho-me	9/20	8/8	Đạt	Khá
2	Hoàng Lại Trúc An	Nữ	19/06/2011	Kinh	9/20	8/7	Khá	Tốt
3	Nguyễn Thị Ngọc An	Nữ	01/08/2011	Kinh	9/20	8/13	Khá	Tốt
4	Đỗ Minh Anh	Nữ	01/10/2011	Kinh	9/20	8/18	Đạt	Tốt
5	Quản Ngọc Anh	Nữ	09/10/2011	Kinh	9/20	8/19	Tốt	Tốt
6	Nguyễn Quỳnh Anh	Nữ	23/05/2011	Kinh	9/20	8/6	Khá	Tốt
7	Trần Hồng Ánh	Nữ	22/07/2011	Kinh	9/20	8/20	Tốt	Tốt
8	Lê Vương Ân	Nam	26/12/2011	Kinh	9/20	8/3	Khá	Tốt
9	Vũ Nguyễn Gia Bảo	Nam	09/11/2011	Kinh	9/20	8/13	Khá	Tốt
10	Mang Hoàng Bảo Châu	Nữ	02/06/2011	Kinh	9/20	8/15	Tốt	Tốt
11	Ngô Minh Đức	Nam	18/06/2011	Kinh	9/20	8/16	Đạt	Tốt
12	Nguyễn Việt Hào	Nam	09/08/2011	Kinh	9/20	8/12	Đạt	Tốt
13	Nguyễn Lâm Trung Hiếu	Nam	23/05/2011	Kinh	9/20	8/11	Tốt	Tốt
14	Hà Duy Khánh	Nam	23/10/2011	Kinh	9/20	8/10	Đạt	Tốt
15	Vũ Quốc Khánh	Nam	11/12/2009	Kinh	9/20	8/14	Đạt	Tốt
16	Lê Anh Khoa	Nam	03/08/2011	Kinh	9/20	8/6	Tốt	Tốt
17	Nguyễn Sơn Lâm	Nam	13/09/2010	Kinh	9/20	8/11	Khá	Tốt
18	Hoàng Ngọc Linh	Nữ	18/10/2011	Kinh	9/20	8/8	Khá	Tốt
19	Trần Phương Linh	Nữ	09/11/2011	Kinh	9/20	8/14	Đạt	Khá
20	Trần Quốc Minh	Nam	13/11/2011	Kinh	9/20	8/19	Khá	Tốt
21	Lê Hoàng Kỳ Nam	Nam	16/01/2011	Kinh	9/20	8/9	Đạt	Khá
22	Phạm Gia Nghi	Nữ	14/04/2011	Kinh	9/20	8/19	Khá	Tốt
23	Lương Kim Bảo Nghi	Nữ	21/02/2011	Kinh	9/20	8/8	Đạt	Tốt
24	Đoàn Bảo Ngọc	Nữ	17/07/2011	Kinh	9/20	8/9	Khá	Tốt
25	Phan Thị Yến Nhi	Nữ	27/01/2011	Kinh	9/20	8/5	Tốt	Tốt
26	Phan Quỳnh Như	Nữ	22/08/2011	Kinh	9/20	8/16	Đạt	Tốt
27	Huỳnh Hoàng Phát	Nam	08/03/2010	Kinh	9/20	8/4	Đạt	Tốt
28	Đặng Lê Phát	Nam	10/06/2011	Kinh	9/20	8/2	Khá	Tốt
29	Phan Đại Phú	Nam	17/12/2011	Kinh	9/20	8/17	Đạt	Tốt
30	Đinh Thiên Phú	Nam	11/04/2011	Kinh	9/20	8/15	Đạt	Tốt
31	Văn Mai Phương	Nữ	04/11/2011	Kinh	9/20	8/17	Tốt	Tốt
32	Phạm Vũ Minh Quang	Nam	14/03/2011	Kinh	9/20	8/2	Đạt	Tốt
33	Phan Minh Quân	Nam	19/09/2011	Kinh	9/20	8/18	Khá	Tốt
34	Nguyễn Nho Quý	Nam	22/05/2011	Kinh	9/20	8/11	Tốt	Tốt
35	Mai Thị Như Quỳnh	Nữ	27/01/2011	Kinh	9/20	8/11	Tốt	Tốt
36	Vương Thị Như Quỳnh	Nữ	15/08/2011	Kinh	9/20	8/15	Đạt	Tốt
37	Nguyễn Xuân Thành	Nam	09/03/2011	Kinh	9/20	8/20	Tốt	Tốt
38	Nguyễn Lê Thanh Thảo	Nữ	17/12/2011	Kinh	9/20	8/20	Đạt	Tốt
39	Nguyễn Ngọc Bảo Thy	Nữ	17/07/2010	Kinh	9/20	8/4	Khá	Tốt
40	Phạm Trương Khánh Thy	Nữ	30/09/2011	Kinh	9/20	8/10	Khá	Tốt
41	Nguyễn Hồ Bảo Trân	Nữ	14/05/2011	Kinh	9/20	8/14	Tốt	Tốt
42	Nguyễn Minh Tri	Nam	08/06/2011	Kinh	9/20	8/3	Khá	Tốt
43	Võ Quốc Khánh Trinh	Nam	11/05/2011	Kinh	9/20	8/15	Tốt	Tốt
44	Trần Nguyễn Ngọc Thảo Trúc	Nữ	12/04/2011	Kinh	9/20	8/11	Đạt	Tốt
45	Trần Quốc Tuấn	Nam	18/01/2010	Kinh	9/20	8/5	Khá	Tốt
46	Nguyễn Kim Long Công Tước	Nam	28/04/2011	Kinh	9/20	8/20	Đạt	Tốt
47	Nguyễn Thị Hà Vinh	Nữ	01/09/2011	Kinh	9/20	8/4	Đạt	Tốt